



# BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

SỐ 6 - Từ 8/7 đến 14/7/2016

TIN NỔI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

TIN TRUNG ƯƠNG

**Cơ quan thường trực  
VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO  
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH  
CỦA CHÍNH PHỦ**

**Chỉ đạo nội dung  
TS. NGUYỄN TRỌNG THỪA**

**THỨ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ  
PHÓ TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO  
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH  
CỦA CHÍNH PHỦ**

**Ông PHẠM MINH HÙNG  
VỤ TRƯỞNG  
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH  
BỘ NỘI VỤ  
CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO  
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH  
CỦA CHÍNH PHỦ**

**Biên tập và trình bày  
TRUNG TÂM THÔNG TIN  
BỘ NỘI VỤ**

**Địa chỉ**

**Số 8 Tôn Thất Thuyết  
Quận Nam Từ Liêm-Hà Nội  
Điện thoại: 04.62821016**

**Email**

**bantincdccc@moha.gov.vn**

**Website**

**<http://www.moha.gov.vn>**

## PHÓ THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ TRƯƠNG HÒA BÌNH LÀM VIỆC VỚI LÃNH ĐẠO THÀNH PHỐ HÀ NỘI VỀ CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Chiều ngày 14/7/2016, tại Hà Nội, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Chính phủ Trương Hòa Bình, Trưởng ban Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ làm việc với lãnh đạo thành phố Hà Nội về công tác cải cách hành chính và kiểm tra công tác cải cách hành chính tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội và Ủy ban nhân dân quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội.



*Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Chính phủ Trương Hòa Bình phát biểu chỉ đạo tại buổi làm việc*

Tham gia đoàn công tác của Phó Thủ tướng Chính phủ Trương Hòa Bình có đồng chí Nguyễn Trọng Thừa, Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ, Thứ trưởng Bộ Nội vụ; đồng chí Kiều Đình Thụy, Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ; đồng chí Trần Tiến Dũng, Thứ trưởng Bộ Tư pháp; đồng chí Phan Tâm, Thứ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông; đồng chí Phạm Công Tạc, Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ; đồng chí Nguyễn Văn Hiếu, Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Về phía thành phố Hà Nội có Ủy viên Ban chấp hành Trung ương Đảng, Chủ tịch UBND thành phố Nguyễn Đức Chung, các Phó Chủ tịch UBND thành phố; đại diện các sở, ban, ngành, UBND một số quận và thành viên Ban Chỉ đạo cải cách thủ tục hành chính của thành phố Hà Nội.

Tại buổi làm việc, Phó Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội Lê Hồng Sơn đã báo cáo với Phó Thủ tướng và đoàn công tác, trong 6 tháng đầu năm 2016, Thành phố xác định cải cách hành chính (CCHC) là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu. UBND thành phố đã xây dựng Kế hoạch CCHC giai đoạn 2016 – 2020, trong đó xác định mục tiêu tổng quát là xây dựng nền hành chính phục vụ, hiện đại, chuyên nghiệp và hiệu quả; lấy con người làm trung tâm, khâu đột phá; công nghệ thông tin là đòn bẩy, công cụ hỗ trợ quan trọng để thực hiện thành công các mục tiêu và nhiệm vụ trong Chương trình CCHC của thành phố.

Thành phố đã ban hành Chỉ số đánh giá kết quả CCHC của các Sở và cơ quan ngang Sở, UBND các quận, huyện, thị xã thuộc thành phố Hà Nội giai đoạn 2016-2020; khảo sát đánh giá sự hài lòng của người dân và tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính thành phố Hà Nội qua 6 dịch vụ hành chính công năm 2014. Năm 2015, đã tiến hành kiểm tra định kỳ, đột xuất 41 đơn vị, riêng 6 tháng đầu năm 2016, đã kiểm tra đột xuất 33 đơn vị.

Ngay từ đầu năm 2016, UBND thành phố Hà Nội đã kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy, sắp xếp lại cơ quan tham mưu, giúp việc UBND thành phố theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu quả hoạt động và đảm bảo đúng quy định, hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương. Thường xuyên chỉ đạo các đơn vị rà soát các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ để có các giải pháp cụ thể tập trung hoàn thành cao nhất Kế hoạch năm 2015, Kế hoạch 5 năm giai đoạn 2011-2015, đồng thời xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Kế hoạch đầu tư công 5 năm giai đoạn 2016-2020. Thành phố đã chủ trì tổ chức nhiều Hội nghị tiếp xúc, đối thoại, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Chỉ số cạnh tranh cấp tỉnh năm 2015 tăng hai bậc (lên vị trí 24/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương).

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính (CCTTHC), Thành phố Hà Nội đã cắt giảm thời gian các TTHC trong các lĩnh vực: thành lập doanh nghiệp, chứng nhận đăng ký đầu tư, thuế, hải quan, quản lý đất đai và xây dựng và điện năng... Theo đó, thủ tục thành lập mới doanh nghiệp từ 05 ngày rút xuống còn 03 ngày làm việc; thủ tục đăng ký đầu tư và đăng ký doanh nghiệp cho nhà đầu tư nước ngoài, thời gian thực hiện việc cấp phép rút ngắn 40 – 60% thời gian so với quy định; Cấp giấy chứng nhận đầu tư giảm 08 ngày so với quy định; Thực hiện đăng ký kinh doanh qua mạng đảm bảo 100% hồ sơ doanh nghiệp đăng ký được giải quyết trong vòng 02 ngày.

Đơn giản hóa 76 TTHC thuế, rút ngắn thời gian nộp thuế của doanh nghiệp còn 117 giờ/năm; vượt chỉ tiêu 121,5 giờ/năm.

Thủ tục hải quan thực hiện bằng phương pháp điện tử với tỷ lệ tờ khai chiếm 99,5% so với tổng số tờ khai phát sinh; kim ngạch chiếm 96,5% so với tổng kim ngạch xuất nhập khẩu.

UBND Thành phố đã tập trung chỉ đạo tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, kỷ luật lao động, nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đối với nhân dân; quyết liệt thực hiện kế hoạch triển khai Nghị quyết 39-NQ/TW của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức; đẩy mạnh CCHC trong nội bộ

các cơ quan quản lý nhà nước của thành phố theo tinh thần 5 rõ (rõ người, rõ việc, rõ quy trình, rõ trách nhiệm, rõ hiệu quả công việc); một người một việc xuyên suốt từ Thành phố đến cơ sở.



*Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội Nguyễn Đức Chung phát biểu tại buổi làm việc*

Báo cáo với Phó Thủ tướng Chính phủ Trương Hòa Bình về xây dựng chính quyền điện tử tại Thành phố Hà Nội, Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội Nguyễn Đức Chung cho biết, thành phố xác định xây dựng chính quyền điện tử là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu để nâng cao hiệu lực, hiệu quả bộ máy cũng như tạo môi trường thông thoáng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Từ tháng 12/2015, Hà Nội đã thành lập Ban chỉ đạo ứng dụng CNTT do Chủ tịch UBND thành phố làm Trưởng ban Chỉ đạo. Đến nay, việc xây dựng chính quyền điện tử đã được triển khai ở nhiều nơi với hệ thống dùng chung, phần mềm thống nhất. Hiện có 19 ứng dụng dùng chung trên môi trường mạng phục vụ công tác cấp hộ chiếu, khai báo tạm trú tạm vắng của người nước ngoài; 5 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 đang thí điểm ở 2 quận Long Biên và Nam Từ Liêm. Thành phố sẽ tổng kết và nhân rộng mô hình này ra tất cả các quận từ ngày 01/9/2016.

Chủ tịch UBND Thành phố cũng cho biết, vừa qua, Thành phố đã triển khai hệ thống đăng ký tuyển sinh đầu cấp (lớp 1 và lớp 6) qua mạng Internet. Nhờ đó, phụ huynh chỉ cần đăng ký qua mạng, không cần đến tận nơi như mọi năm, tiết kiệm nhiều thời gian, chi phí... Thời gian tới, từ ngày 01/9 sẽ triển khai quản lý 1,7 triệu học sinh của thành phố ở tất cả các cấp học (từ mẫu giáo đến lớp 12) bằng học bạ điện tử.

Đội ngũ cán bộ, công chức từ cấp xã đến các sở, ban, ngành cũng được yêu cầu đào tạo lại về công nghệ thông tin.

Hà Nội sẽ tập trung xây dựng chính quyền điện tử theo hướng xây dựng trung tâm quản trị mạng tích hợp của toàn thành phố với hệ thống dữ liệu tập trung. Hệ thống này sẽ được sử dụng để phục vụ việc hoạch định chính sách phát triển kinh tế xã hội bền vững của thành phố.

Về các dự án quy hoạch treo làm ảnh hưởng đến cuộc sống, sinh hoạt của người dân, Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội Nguyễn Đức Chung cho biết thành phố đã rà soát các dự án treo,

phê duyệt 32/35 quy hoạch phân khu, công bố rộng rãi thông tin để người dân biết để cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Thành phố đang nỗ lực đến tháng 6/2017, sẽ cấp xong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn toàn Thành phố; khắc phục các tồn tại ở các khu vực có dự án treo, đối với các nhà chung cư mà chủ đầu tư không nộp thuế, tiền sử dụng đất; các dự án không khả thi.

Ngoài ra, để đảm bảo quyền lợi chính đáng của người dân, Thành phố đã đề xuất và được đồng ý cho triển khai việc cấp sổ đỏ đối với các hộ dân đã mua nhà dự án nhưng chủ đầu tư còn nợ thuế...

Biểu dương cách làm này của Hà Nội, Phó Thủ tướng Trương Hòa Bình đã đánh giá cao sự quyết liệt, nỗ lực của Hà Nội để đảm bảo quyền lợi của nhân dân, không để tái diễn tình trạng người dân trở thành “con tin” của chủ đầu tư.

Phó Thủ tướng Trương Hòa Bình nhấn mạnh, kết quả CCHC của Hà Nội thể hiện quyết tâm của cấp ủy, chính quyền thành phố; góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, tạo điều kiện giải phóng sức sản xuất, thu hút đầu tư; người dân hài lòng, tin tưởng vào chính quyền.



*Thứ trưởng Bộ Nội vụ Nguyễn Trọng Thừa, Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ phát biểu tại buổi làm việc*

Theo Thứ trưởng Bộ Nội vụ Nguyễn Trọng Thừa, Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ, qua theo dõi và qua báo cáo của UBND thành phố Hà Nội, ý kiến của các Bộ, ngành Trung ương, Hà Nội là một địa phương chỉ đạo công tác CCHC rất tốt, đang là một trong những địa phương đứng đầu cả nước. Lãnh đạo thành phố đã có những chỉ đạo thiết thực, Thành ủy có Chương trình, Hội đồng nhân dân có Nghị quyết, Ủy ban các cấp có Kế hoạch triển khai rất cụ thể. Đánh giá về chỉ số CCHC, Hà Nội luôn nằm trong những tỉnh, thành phố đứng đầu (năm 2013 xếp thứ 5, năm 2014 tăng thêm 2 bậc lên vị trí thứ 3), Chỉ số CPI, năm 2014 tăng 7 bậc so với năm 2013, năm 2015 tăng 2 bậc so với năm 2014; đặc biệt là Chỉ số hài lòng của người dân được đánh giá cao. Tuy nhiên, vẫn còn một số lĩnh vực mà thành phố Hà Nội cần quan tâm hơn

là: chất lượng đội ngũ cán bộ đứng thứ 27 trong toàn quốc; bộ máy hành chính xếp thứ 14 trong toàn quốc; cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Qua đánh giá chung, Thủ tướng Nguyễn Trọng Thừa cũng đồng tình với một số đề xuất trong thời gian tới, của UBND thành phố Hà Nội; đồng thời nhấn mạnh một số nội dung cần tập trung: Rà soát lại toàn bộ Chương trình, Nghị quyết, Kế hoạch qua triển khai Luật mới, các quy định mới, những gì chưa phù hợp cần phải điều chỉnh. Đưa công tác CCHC là trọng tâm trong việc triển khai Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và Đại hội của Thành phố. Quan tâm triển khai mô hình Trung tâm hành chính công trực thuộc UBND hoặc trực thuộc Văn phòng UBND. Hà Nội là thủ đô, vì vậy có một số lĩnh vực cần đưa ra cơ chế đặc thù: tổ chức bộ máy, biên chế; cơ sở vật chất chưa tương xứng, quy hoạch hệ thống công sở hành chính theo hướng tập trung hoặc xã hội hóa.

Phát biểu kết luận, Phó Thủ tướng Chính phủ Trương Hòa Bình đã biểu dương và đánh giá cao Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thành phố Hà Nội trong thời gian qua đã tập trung chỉ đạo, thực hiện đồng bộ, có hiệu quả công tác CCHC, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh và nâng cao vị thế của Thủ đô. Phó Thủ tướng cũng nhấn mạnh Hà Nội cần phát huy vai trò đi đầu cả nước về cải cách hành chính, vì vậy, nếu thủ tục hành chính phiền hà, rườm rà thì người dân, doanh nghiệp trong nước không làm ăn tốt được, nhà đầu tư nước ngoài cũng không thể hài lòng, cần phải khắc phục. Với hướng đi của Hà Nội trong thời gian tới, Phó Thủ tướng yêu cầu loại bỏ ngay tư duy “Hà Nội không vội được đâu”, tạo điều kiện thuận lợi nhất, nhanh nhất, đúng pháp luật cho người dân, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh...

Đối với tình trạng lãnh đạo các sở, ngành vắng họp mà không có lý do hoặc trong ngày làm việc mà cả đơn vị đi nghỉ mát... Phó Thủ tướng yêu cầu Hà Nội có các biện pháp mạnh, xử lý nghiêm minh các vi phạm; chú trọng nâng cao kỷ luật, cương hành chính; loại bỏ ngay những cán bộ không đảm bảo phẩm chất đạo đức...

Cho rằng chỉ số cạnh tranh cấp tỉnh PCI của Hà Nội xếp thứ 24 là chưa xứng tầm, Phó Thủ tướng yêu cầu Hà Nội tập trung rà soát, kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy của các cơ quan theo hướng tinh gọn, thống nhất, đồng bộ, hiệu quả, tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức; xây dựng người công chức liêm chính, trách nhiệm, hết lòng, hết sức phục vụ nhân dân... Đẩy mạnh cải cách, đơn giản hóa thủ tục hành chính, nhất là các thủ tục hành chính liên quan trực tiếp đến người dân và doanh nghiệp. Đẩy mạnh cải cách công vụ, công chức, thực hiện tốt việc xây dựng cơ cấu công chức, viên chức theo vị trí việc làm, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Trước đó, Phó Thủ tướng Chính phủ Trương Hòa Bình cùng đoàn công tác đã kiểm tra công tác cải cách thủ tục hành chính tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội và công tác tiếp nhận thủ tục hành chính tại một cửa, một cửa liên thông của Ủy ban nhân dân quận Hoàn Kiếm.

Tin, ảnh: Anh Cao – Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

## CHÍNH PHỦ ĐỀ NGHỊ SỬA 12 LUẬT ĐỂ GỖ KHÓ CHO NỀN KINH TẾ

**B**áo cáo trước Ủy ban Thường vụ Quốc hội sáng 12/7, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Pháp luật của Quốc hội Lê Minh Thông cho biết, Chính phủ đề nghị bổ sung dự án Luật sửa đổi, bổ sung các luật về đầu tư, kinh doanh vào chương trình xây dựng Luật, pháp lệnh của Quốc hội năm 2016.

Trình bày về nội dung dự thảo luật này, Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Đặng Huy Đông cho biết, dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung các luật về đầu tư, kinh doanh nếu được thông qua sẽ khắc phục được sự chồng chéo trong giữa Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp với nhiều luật khác như Luật Đấu thầu, Luật Đất đai...

Theo ông Đặng Huy Đông, từ kiến nghị của cộng đồng doanh nghiệp tại cuộc gặp với Thủ tướng Chính phủ cuối tháng 4/2016 vừa qua, Chính phủ đã giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tư pháp soạn thảo, đến nay dự thảo luật đang được Bộ Tư pháp thẩm định và hy vọng tháng 7 này Chính phủ sẽ thông qua, trình Quốc hội xem xét tại kỳ họp cuối năm nay.

Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Đặng Huy Đông nêu rõ sự cần thiết của việc đưa dự án luật nói trên vào chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm nay vì đây thực sự là nhu cầu bức xúc của doanh nghiệp, của cuộc sống.

Thứ trưởng khẳng định việc sửa đổi các luật này thực sự là nhu cầu bức xúc của doanh nghiệp, của cuộc sống. Hiện có 12 luật có những điểm chồng chéo nhau, trong đó 4 luật sửa chỉ sửa 1-2 điểm đã tạo thuận lợi cho doanh nghiệp rất nhiều, nếu sửa được toàn bộ thì sẽ tháo gỡ khó khăn cho cả nền kinh tế.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư sẽ sớm làm việc với các Ủy ban liên quan của Quốc hội để làm rõ sự cần thiết phải ban hành dự án luật sửa đổi, bổ sung các luật về đầu tư, kinh doanh.

Qua thảo luận, đa số ý kiến trong Ủy ban Thường vụ Quốc hội cơ bản tán thành với đề xuất của Chính phủ về việc cần sớm ban hành Luật sửa đổi, bổ sung các luật về đầu tư, kinh doanh nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, cải thiện môi trường kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp.

Ủy ban Thường vụ Quốc hội đề nghị Chính phủ tiếp tục chuẩn bị và báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội về dự luật này sau kỳ họp thứ nhất của Quốc hội khóa 14.

*Nguồn: canhtranhquocgia.vn*

## SỬ DỤNG LÃNG PHÍ TÀI SẢN CÔNG: ĐÃ CÓ “THUỐC” ĐẶC TRỊ

**C**hính phủ đã họp và cho ý kiến đối với dự án Luật Quản lý, sử dụng tài sản công vào cuối tháng 6 vừa qua.

Trên cơ sở ý kiến của các thành viên Chính phủ, Bộ Tài chính tiếp tục hoàn thiện Dự án Luật báo cáo Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội vào tháng 8 tới. Luật Quản lý, sử dụng tài sản công được coi là “liều thuốc” đặc trị “căn bệnh” trầm kha bấy lâu nay đó là sử dụng lãng phí, sai mục đích... trong quản lý và sử dụng tài sản nhà nước.

### **Quy định rõ tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công**

Cục Quản lý công sản, Bộ Tài chính cho biết, trên cơ sở rà soát, kế thừa các nguyên tắc quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước năm 2008 và các luật có liên quan, dự thảo Luật Quản lý, sử dụng tài sản công có quy định 10 nhóm nguyên tắc để áp dụng thống nhất trong quản lý, sử dụng tài sản công. Trong đó, chú trọng tới việc giao quyền quản lý, quyền sử dụng cho cơ quan, tổ chức, đơn vị nhằm xác định rõ chủ thể và gắn trách nhiệm của các chủ thể trong quản lý, sử dụng tài sản công.

Đặc biệt với việc thực hiện quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước hiện hành, Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, xe ô tô và các tài sản khác có giá trị lớn trang bị phổ biến tại các cơ quan. Các bộ, cơ quan trung ương chủ trì phối hợp với Bộ Tài chính trong việc ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản chuyên dùng tại đơn vị thuộc mình quản lý. Bộ Tài chính quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản nhà nước, trừ tài sản thuộc thẩm quyền ban hành của Thủ tướng Chính phủ và các bộ, cơ quan Trung ương.

Tuy nhiên, theo đánh giá của Bộ Tài chính, thực tế thời gian qua nhiều bộ, ngành, địa phương thực hiện việc quản lý, sử dụng tài sản công chưa tốt, nhất là tình trạng đầu tư xây dựng, mua sắm, sử dụng trụ sở làm việc, xe ô tô vượt tiêu chuẩn, định mức. Do đó, để dần tiến tới chuyên nghiệp hóa trong quản lý, sử dụng tài sản công, dự án Luật cũng bổ sung quy định về thực hiện quản lý tài sản công theo hình thức O&M (quản lý và kinh doanh). Theo đó, cơ quan nhà nước có thể tự thực hiện quản lý vận hành tài sản công được giao, sử dụng hoặc thuê đơn vị có chức năng thực hiện quản lý vận hành (điều khiển, duy trì hoạt động, bảo dưỡng thường xuyên tài sản công...).

Ngoài ra, để đáp ứng yêu cầu thực tiễn, đảm bảo việc sử dụng tài sản công vừa đáp ứng được yêu cầu quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công cho xã hội, vừa khai thác có kiểm soát nguồn lực tài sản này, Bộ Tài chính đã xây dựng dự án Luật theo hướng, quy định tài sản công được khai thác trong các trường hợp: Tài sản đó là quyền sở hữu trí tuệ, tần số vô tuyến điện, cơ sở dữ liệu và các tài sản khác được Nhà nước giao cho các cơ quan quản lý để khai thác; tài sản là nhà công vụ. Số tiền thu được từ việc khai thác tài sản công được thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước....

### **Cơ sở pháp luật về cho thuê tài sản công**

Nhằm đảm bảo sự kiểm soát của Nhà nước đối với việc sử dụng, khai thác tài sản tại đơn vị sự nghiệp công lập, dự án Luật quy định việc sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh dịch vụ, cho thuê, liên doanh, liên kết phải tuân thủ theo cơ chế thị trường. Tiền thu được từ các hoạt động này phải được quản lý, sử dụng theo cơ chế tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

Bộ Tài chính cho biết, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công khi ra đời sẽ tạo ra khung pháp lý và tạo cơ sở pháp luật để thay đổi tư duy liên quan đến tài sản công, từ việc hình thành cho đến quản lý và sử dụng nó.

Đồng quan điểm với Bộ Tài chính, chuyên gia kinh tế, TS. Vũ Đình Ánh cũng cho rằng, điểm đặc biệt nhất của dự án Luật là đã luật hóa được những vấn đề liên quan đến quản lý, sử dụng tài sản công. “Ở đây, tài sản công không chỉ được sử dụng tiết kiệm, hiệu quả mà nó còn phải đem lại hiệu quả kinh tế. Với cách tư duy này, tài sản công khi đưa vào khai thác, sử dụng sẽ phát huy được hiệu quả tốt nhất không chỉ cho bản thân đối tượng sử dụng mà còn làm tăng tiềm lực cho quốc gia”, ông Ánh nói.

Ông Ánh cũng đưa ra ví dụ, nếu một đơn vị không sử dụng hết công suất của TS thì có thể đem cho thuê, không phân biệt thành phần kinh tế. Việc cho thuê không chỉ phát huy hết hiệu quả và nâng cao giá trị của tài sản công mà quan trọng tài sản công đó còn đóng góp cho sự phát triển của xã hội. Đây là hiệu quả 2 chiều giúp tiết kiệm ngân sách rất lớn.

Cũng theo ông Ánh một điểm đặc biệt nữa cho thấy sự tiến bộ của dự án Luật là, những việc vẫn làm trước đây (như cho thuê trụ sở làm việc, hay gần đây là việc mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung,...) hiện đã được luật hóa tạo cơ sở cho việc quản lý, khai thác tài sản công tốt hơn, tránh việc vẫn làm nhưng không có cơ sở pháp luật.

*Nguồn: tapchitaichinh.vn*



## THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: ‘TÁI CƠ CẤU NGAY BỘ MÁY CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG’

**B**ộ Công thương hiện có đến 30 Vụ, Cục và khoảng 10 Viện trực thuộc, 10 trường Đại học, 22 trường Cao đẳng, 11 Tập đoàn, Tổng Công ty...

“Người thì đông, đi vào rồi lại đi ra, làm việc không có hiệu quả thì làm sao phát triển được. Chúng ta cứ nói tái cơ cấu toàn ngành nhưng ngay trong bộ máy của Bộ Công Thương cũng còn nhiều bất cập, tạo dư luận không tốt và ảnh hưởng đến uy tín ngành”.

Đánh giá trên được Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đưa ra tại Hội nghị sơ kết 6 tháng đầu năm của Bộ Công Thương, chiều 12/7.

Tại Hội nghị, bên cạnh việc biểu dương một số thành tích đạt được trong công tác quản lý, điều tiết thị trường, kích cầu, hỗ trợ xuất khẩu... Thủ tướng thẳng thắn kiểm điểm một số hạn chế của Bộ Công Thương, đặc biệt là trong công tác quản lý bộ máy nhân sự, sắp xếp, cổ phần hóa doanh nghiệp còn quá chậm.

Thách thức mà Thủ tướng chỉ ra đối với ngành công thương thời gian tới là thể chế, cơ chế quản lý còn chưa theo kịp thực tiễn; cơ chế quản lý cạnh tranh, chống độc quyền còn hạn chế. Chiến lược phát triển của ngành chưa hiệu quả, chưa tạo động lực cần thiết để khu vực tham gia. Bên cạnh đó, sự kết nối giữa các doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp FDI yếu, chưa thúc đẩy phát triển công nghiệp hỗ trợ.

Đặc biệt, điều khiến Thủ tướng quan ngại nhất là sự công kênh của bộ máy, nhân sự ngay trong chính Bộ Công Thương.

“Bộ Công thương hiện có đến 30 Vụ, Cục và khoảng 10 Viện trực thuộc, 10 trường Đại học, 22 trường Cao đẳng, 11 Tập đoàn, Tổng Công ty, hàng vạn lao động. Do đó phải cơ cấu ngay bộ máy này để phục vụ cho sản xuất và phát triển, kể cả sản xuất và xuất nhập khẩu, hội nhập quốc tế”, Thủ tướng chỉ đạo.

Đánh giá về vai trò, nhiệm vụ của Bộ Công Thương, Thủ tướng lưu ý, phải làm sao để công nghiệp, thương mại trong nước có thể dịch chuyển nhanh, cao hơn trong chuỗi giá trị toàn cầu. Nếu không đổi mới, sáng tạo thì sẽ trở thành nền kinh tế đơn thuần gia công.

Cùng với phát triển kinh tế, phải kiên quyết bảo vệ môi trường, gồm môi trường tự nhiên và xã hội, môi trường cạnh tranh, đặc biệt là môi trường sống của người dân. Phải coi vụ việc Formosa là bài học về thu hút đầu tư, phát triển kinh tế. Tuyệt đối không thể phát triển với bất cứ giá nào.



*Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc phát biểu chỉ đạo tại hội nghị của Bộ Công Thương, ngày 12/7*

Nói về vai trò tổ chức thị trường, hỗ trợ doanh nghiệp trong bối cảnh hội nhập, Thủ tướng cũng chưa hài lòng với những gì đạt được.

“Chúng ta chưa khai thác được các cơ hội và đang có sự lầm tưởng. Sau hiệp định với WTO, chúng ta thờ phào nhưng vấn đề là tổ chức như thế nào thì thực tế làm chưa tốt, nhận thức và hành động còn nhiều bất cập. Từ đó, cơ chế chính sách còn chậm, chưa phát huy ưu đãi chính sách. FTA chắc chắn mang lại cơ hội quốc tế nhưng phải đi cùng cải cách về thể chế, chính sách”, Thủ tướng nói.

Đáp lại những chỉ đạo của Thủ tướng, Bộ trưởng Bộ Công Thương Trần Tuấn Anh, cho hay, tới đây Bộ sẽ tập trung rà soát để bổ sung, điều chỉnh các quy định về công tác cán bộ, nhất là các vấn đề về quy hoạch, luân chuyển, đề bạt cán bộ, bảo đảm nguyên tắc dân chủ, công khai, góp phần xây dựng một đội ngũ cán bộ ngày càng trong sạch, vững mạnh, có trình độ, có kỷ cương, lấy nhân dân, doanh nghiệp làm đối tượng phục vụ và coi trọng tương tác với doanh nghiệp, người dân.

Bộ sẽ tiếp tục rà soát và tập hợp các vướng mắc liên quan đến Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành để tiếp tục đưa ra các đề xuất thuận lợi hóa trong quá trình xây dựng Luật sửa đổi các Luật về đầu tư kinh doanh.

“Chúng tôi sẽ tập trung rà soát, gỡ bỏ ngay các quy định về thủ tục, điều kiện đầu tư kinh doanh không cần thiết, bảo đảm tháo gỡ khó khăn, khơi dậy năng lực sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp theo tinh thần đổi mới của Luật Đầu tư và Luật Doanh nghiệp”, Bộ trưởng Trần Tuấn Anh nói.

*Nguồn: vneconomy.vn*

## MUỐN NGƯỜI DÂN HÀI LÒNG VỚI CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, PHẢI SÀNG LỌC CÁN BỘ, CÔNG CHỨC NGAY TỪ ĐẦU VÀO

**Đ**ó là đề xuất của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) Việt Nam tại Báo cáo chuyên đề thực hiện Chương trình phối hợp xác định Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2015 vừa mới được công bố.

Nghị quyết 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ phê duyệt Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 đã xác định mục tiêu “bảo đảm sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt mức trên 80%”. Để thực hiện mục tiêu này, Chính phủ đã giao cho Bộ Nội vụ chủ trì xây dựng và triển khai đề án “Phương pháp đo lường, xác định chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ

của cơ quan hành chính nhà nước”; đồng thời, để đảm bảo tính chính xác, khách quan Thủ tướng Chính phủ đã đề nghị Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam phối hợp với Bộ Nội vụ triển khai thực hiện đề án trên.

Hiện có 8/30 bộ, cơ quan ngang bộ thuộc Chính phủ và 30/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tự triển khai đo lường, công bố chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

Xác định trách nhiệm của mình trong việc phối hợp tham gia cùng với Bộ Nội vụ, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đã đề nghị Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam cùng phối hợp triển khai xác định Chỉ số hài lòng của người dân. Sau đó, các cơ quan đã tiến hành điều tra, giám sát các dịch vụ hành chính ở ba nhóm dịch vụ cấp huyện (về cấp Giấy chứng minh nhân dân; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; Giấy phép xây dựng nhà ở) và ba nhóm dịch vụ cấp xã (về chứng thực, về cấp Giấy khai sinh, Giấy đăng ký kết hôn). Phạm vi điều tra xã hội học gồm 10 tỉnh, thành phố.

Theo đánh giá của Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, trong quá trình khảo sát, việc xác định Chỉ số hài lòng của người dân là chủ trương đúng đắn của Đảng và Nhà nước nhằm từng bước đổi mới mạnh mẽ nền hành chính nước ta. Các bước triển khai được thực hiện theo chương trình, kế hoạch cụ thể, rõ ràng đã tạo được sự đồng thuận cao trong lãnh đạo cấp ủy, chính quyền, Mặt trận các cấp.

Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam Nguyễn Văn Pha cho biết, kết quả điều tra, giám sát chỉ ra mặc dù triển khai khảo sát điều tra xã hội học tại 10 tỉnh, thành phố với số lượng phiếu không nhiều nhưng kết quả xác định Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính năm 2015 đã đưa ra các chỉ số đánh giá việc tiếp cận dịch vụ hành chính; về thủ tục hành chính; về sự phục vụ của công chức; về kết quả giải quyết thủ tục hành chính và đánh giá về toàn bộ quá trình giải quyết thủ tục hành chính khá chính xác và đáng tin cậy.

Qua khảo sát cho thấy người dân cơ bản hài lòng về quá trình giải quyết thủ tục hành chính đối với 6 thủ tục dịch vụ hành chính, trong đó thủ tục cấp Giấy đăng ký kết hôn được người dân hài lòng nhất; thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhận được sự hài lòng ít nhất. “Kết quả điều tra đã bước đầu góp phần thúc đẩy các cơ quan chức năng của chính quyền các địa phương có những quyết sách và chấn chỉnh kịp thời nhằm nâng cao chất lượng phục vụ người dân, tổ chức” – Phó Chủ tịch Nguyễn Văn Pha nhấn mạnh.

Trên cơ sở kết quả đã đạt được, quý III, IV năm 2016, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam và Bộ Nội vụ xây dựng kế hoạch và tổ chức khảo sát ở một số địa phương có mô hình hay, cách làm tốt, đạt được kết quả tiêu biểu trong công tác tự đánh giá xác định Chỉ số hài lòng để tham khảo; đồng thời có chính sách hỗ trợ về

chuyên môn, nghiệp vụ cho những địa phương đang tự triển khai đánh giá Chỉ số hài lòng của người dân và doanh nghiệp.

Quý IV/2016, 3 cơ quan: Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, Trung ương Hội Cựu Chiến binh Việt Nam, Bộ Nội vụ sẽ tiếp tục nghiên cứu xây dựng Chương trình phối hợp triển khai xác định Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trong giai đoạn 2017 – 2020. Xây dựng kế hoạch hoạt động theo lộ trình hằng năm, trên cơ sở phối hợp với Tập đoàn Viễn thông Quân đội (Viettel) khảo sát xác định Chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp thí điểm ở từng cấp độ, quy mô và bộ công cụ phù hợp.

Đặc biệt, sẽ đề xuất phương thức điều tra xã hội học, tham vấn hỏi ý kiến người dân và doanh nghiệp qua hệ thống mạng điện tử, theo phương pháp thuận tiện, đơn giản, thực chất, hiệu quả, tiết kiệm; tăng nhóm dịch vụ đánh giá chỉ số hài lòng đối với người dân và doanh nghiệp; tập trung vào nhóm dịch vụ người dân và doanh nghiệp quan tâm.

Từ kết quả điều tra, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam cũng đề xuất tới các bộ, ngành đẩy mạnh hình thức tiếp cận thông tin qua mạng internet cho người dân, nâng cao hơn nữa chất lượng các website, cập nhật thường xuyên và đầy đủ các thông tin. Đồng thời tuyên truyền phổ biến về mục đích, ý nghĩa của Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính nhằm nâng cao hiểu biết và tinh thần trách nhiệm của người dân, tổ chức trong việc tham gia đánh giá kết quả cải cách hành chính;

Đáng chú ý, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đề nghị: “Các bộ, ngành rà soát hệ thống văn bản pháp luật để sớm có đề xuất cắt giảm một số thủ tục hành chính không cần thiết có lợi cho người dân và doanh nghiệp. Đồng thời xây dựng quy chế thi tuyển kết hợp với tuyển chọn cán bộ, công chức nhằm sàng lọc cán bộ, công chức ngay từ đầu vào. Chấn chỉnh và xử lý nghiêm cán bộ, công chức có thái độ hách dịch, thờ ơ, cửa quyền, gây khó dễ cho người dân, tổ chức”./.

*Nguồn: dangcongsan.vn*

## 12 TỈNH CHƯA KIẾN TOÀN VIỆC THÀNH LẬP VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

Theo quy định tại Nghị định số 43/2014/NĐ-CP thì thời hạn phải thành lập, tổ chức lại Văn phòng Đăng ký đất đai là trước ngày 31/12/2015. Tuy nhiên, đến nay cả nước vẫn còn 12 tỉnh chưa thành lập Văn phòng đăng ký đất đai hoặc đã thành lập nhưng chưa theo đúng quy định.

Theo đó, các tỉnh trên bao gồm: Điện Biên, Yên Bái, Quảng Ninh, Phú Thọ, Hải Dương, Hà Nam, Ninh Bình, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình và Kon Tum.



*Văn phòng Đăng ký đất đai tại Hà Nội*

Để bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ về đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận, lập, quản lý, cập nhật hồ sơ địa chính, vận hành cơ sở dữ liệu đất đai theo đúng chức năng, nhiệm vụ, Bộ Tài nguyên và Môi trường vừa có Văn bản số 2726/BTNMT -TCQLĐĐ yêu cầu Ủy ban nhân dân các tỉnh nêu trên khẩn trương thành lập Văn phòng đăng ký đất đai theo quy định của Luật Đất đai năm 2013. Báo cáo kết quả về tình hình kiến toàn, thành lập Văn phòng Đăng ký đất đai về Bộ trước ngày 01/8/2016.

Bộ Tài nguyên và Môi trường cũng cho biết, đến nay có 51 tỉnh, thành phố đã thành lập Văn phòng đăng ký đất đai và đang dần đi vào hoạt động ổn định, hiệu quả. Việc thành lập Văn phòng đăng ký đất đai đã khắc phục được những bất cập, hạn chế của hệ thống Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất trước đây, tạo điều kiện thuận lợi trong công tác chỉ đạo, kiểm tra về chuyên môn, quản lý, điều hành tập trung.

Đồng thời, đảm bảo thực hiện thủ tục hành chính theo chức năng, nhiệm vụ với quy trình thống nhất, đồng bộ thể hiện được tính chuyên nghiệp trong hệ thống đăng ký; lực lượng chuyên môn trong hệ thống Văn phòng đăng ký đất đai có thể điều động và sử dụng linh hoạt giữa các địa bàn, các quận, huyện để hỗ trợ cho nhau hoàn thành nhiệm vụ, sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực, tài sản trang thiết bị và phương tiện làm việc khác, tránh lãng phí./.

Văn phòng Đăng ký đất đai là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường, có chức năng thực hiện đăng ký đất đai và tài sản gắn liền với đất; xây dựng, quản lý, cập nhật, chỉnh lý thống nhất hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai; thông kê, kiểm kê đất đai; cung cấp thông tin đất đai theo quy định. Văn phòng Đăng ký đất đai có tư cách pháp nhân, có trụ sở, con dấu riêng và được mở tài khoản để hoạt động theo quy định của pháp luật.

*Nguồn: dangcongsan.vn*

## VẮNG HỌP, MỘT LOẠT LÃNH ĐẠO QUẬN TẠI THÀNH PHỐ HÀ NỘI BỊ KIỂM TRA

Hà Nội nhắc nhở nghiêm khắc lãnh đạo UBND các đơn vị vắng mặt tại một Hội nghị. UBND thành phố Hà Nội vừa ban hành công văn yêu cầu sở, ngành liên quan, UBND quận, huyện, thị xã rút kinh nghiệm về kỷ cương hành chính, kỷ luật hội họp và chế độ thông tin báo cáo, phối hợp công tác.

Theo công văn, vào ngày 5/7, Phó Chủ tịch UBND thành phố Nguyễn Văn Sửu đã chủ trì hội nghị sơ kết công tác sản xuất nông nghiệp 6 tháng đầu năm

Tới dự họp có lãnh đạo các sở: Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng UBND thành phố; lãnh đạo các quận, huyện: Ba Vì, Thạch Thất, Quốc Oai, Đan Phượng, Sóc Sơn, Hoài Đức và đại diện các sở: Nội vụ, Tư pháp, Tài chính, Phòng Kinh tế một số quận, huyện, thị xã.

Các quận huyện sau không có người dự, cũng không báo cáo lý do: Ba Đình, Hoàn Kiếm, Tây Hồ, Cầu Giấy, Hoàng Mai, Thường Tín, Đông Anh.

UBND thành phố nhắc nhở nghiêm khắc lãnh đạo UBND các đơn vị vắng mặt để nghiêm túc rút kinh nghiệm về kỷ cương hành chính, kỷ luật hội họp và chế độ thông tin báo cáo. Lãnh đạo các đơn vị, địa phương vắng mặt không lý do phải kiểm tra, làm rõ, báo cáo thành phố.

Hà Nội cũng đề nghị Ban Thi đua Khen thưởng (Sở Nội vụ) phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tổng hợp, đánh giá công tác thi đua, khen thưởng liên quan đến việc chấp hành kỷ cương hành chính của những đơn vị nêu trên vào kết quả thi đua năm 2016.

Về báo cáo tổng hợp cho Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn còn 13 quận, huyện thiếu báo cáo, cần rút kinh nghiệm và bổ sung ngay. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tiếp tục đôn đốc.

*Nguồn: vietnamnet.net*

## HÀ NỘI THÁO GỠ VƯỚNG MẮC TRONG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP “SỔ ĐỎ”

Với mục tiêu phấn đấu đến hết tháng 6/2017 cơ bản hoàn thành công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (gọi tắt là sổ đỏ), Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội đã chỉ đạo các phòng chuyên môn trực thuộc Sở và Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội tập trung thực hiện ngay các giải pháp cải cách thủ tục hành chính theo hướng đơn giản, rút gọn quy trình, cắt giảm một số loại giấy tờ cũng như thời gian, chi phí, thực hiện nhằm tạo thuận lợi cho người dân trong việc nộp hồ sơ và nhận kết quả.



*Hướng dẫn thủ tục cho người dân tại bộ phận một cửa Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội*

Đặc biệt, Hà Nội đã chỉ đạo tháo gỡ nhiều khó khăn, vướng mắc trong việc xác định tính pháp lý của thửa đất để xét cấp sổ đỏ cho các tổ chức, cá nhân và hộ gia đình.

### **Giảm tối đa các thủ tục hành chính**

Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội Nguyễn Hữu Nghĩa cho biết hiện Sở đã phối hợp với cơ quan thuế xây dựng xong tờ khai, biểu mẫu tích hợp bốn loại giấy tờ theo quy định, gồm đơn đăng ký cấp giấy, tờ khai phí thuế thu nhập cá nhân, tờ khai lệ phí trước bạ, tờ khai vị trí người sử dụng đất, đảm bảo dễ hiểu, dễ điền thông tin. Đồng thời, phối hợp với cơ quan thuế chuẩn bị ban hành văn bản liên ngành về luân chuyển hồ sơ thực hiện nghĩa vụ tài chính về nhà, đất giữa Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế, Kho bạc Nhà nước Hà Nội nhằm xây dựng quy trình phối hợp hợp lý tạo điều kiện dễ dàng, nhanh chóng cho người dân và tổ chức khi thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước; ứng dụng công nghệ thông tin trong việc nộp thuế như thu thuế qua internet banking, người dân có thể nhận thông báo thuế qua hòm thư email.

Cùng với đó, Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội đang tập trung đầu tư về hạ tầng công nghệ thông tin, cơ sở vật chất, nhân lực cho việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 đối

với một số thủ tục hành chính liên quan đến công tác cấp giấy chứng nhận và đăng ký biến động đất đai.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin này sẽ hỗ trợ công dân trong việc dễ dàng tiếp cận với các thủ tục hành chính, giảm nhiều chi phí, thời gian đi lại của công dân, hạn chế tối đa hiện tượng tiêu cực, “những nhiễu” trong khi công dân thực hiện quyền và nghĩa vụ tại cơ quan Nhà nước và mọi thủ tục đều được thực hiện công khai, minh bạch.

### **Tháo gỡ dứt điểm nhiều vướng mắc**

Theo thống kê, toàn thành phố hiện có 144.011 thửa đất tại các khu dân cư còn tồn đọng, khó khăn, vướng mắc do phần lớn các trường hợp còn lại không có giấy tờ hợp lệ, có nguồn gốc sử dụng đất phức tạp, vi phạm pháp luật đất đai từ nhiều năm qua chưa giải quyết được.

Tại các dự án phát triển nhà ở cũng có tới 56.970 căn hộ có liên quan đến sai phạm về quy hoạch, trật tự xây dựng, quản lý đất đai của chủ đầu tư, không đủ điều kiện cấp sổ đỏ. Riêng đối với tổ chức sử dụng đất còn khoảng 3.000 tổ chức chưa kê khai cấp giấy chứng nhận.

Để tháo gỡ dứt điểm khó khăn, vướng mắc đối với những trường hợp tồn đọng trên, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội Nguyễn Hữu Nghĩa cho biết thành phố đã chỉ đạo thực hiện triệt để việc tinh giảm, cải cách thủ tục hành chính, giải quyết vướng mắc, quyết tâm hoàn thành công tác cấp sổ đỏ trong tháng 6/2017.

Cụ thể, khi thực hiện cấp sổ đỏ cho tổ chức, thành phố chỉ đạo đối với nơi đã có bản đồ địa chính (hoặc đã đo vẽ khi thực hiện dự án xây dựng hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai), Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm trích sao để làm thủ tục cấp sổ đỏ. Trường hợp này không phải chuyển cấp xã nơi có đất xác nhận về vị trí, ranh giới sử dụng đất không tranh chấp, khiếu kiện.

Đối với trường hợp chưa có bản đồ địa chính, Sở thuê đơn vị có tư cách pháp nhân để đo trích lục bản đồ địa chính, lấy xác nhận về vị trí, ranh giới sử dụng đất không tranh chấp, khiếu kiện của Ủy ban Nhân dân cấp xã nơi có đất. Thời gian Ủy ban Nhân dân cấp xã thực hiện không quá năm ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của đơn vị sử dụng đất. Thành phố quyết định bỏ thủ tục lấy ý kiến bằng văn bản của Ủy ban Nhân dân cấp huyện nơi có đất xác nhận việc quản lý, sử dụng đất và đề nghị công nhận quyền sử dụng đất cho tổ chức.

Đối với các tổ chức được giao đất, cho thuê đất theo quy định của Luật Đất đai 1993, Luật Đất đai 2003, hiện đang sử dụng đất đúng mục đích, đúng vị trí, ranh giới, diện tích đất được giao, được thuê thì không phải lấy thông tin quy hoạch của Sở Quy hoạch Kiến trúc và chỉ giới đường đỏ.

Các trường hợp đang làm thủ tục giao đất, cho thuê đất, sau khi chủ đầu tư hoàn thành việc bồi thường, giải phóng mặt bằng và nghĩa vụ tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường làm thủ



tục bàn giao đất trên thực địa và làm thủ tục cấp ngay sổ đỏ mà không yêu cầu chủ đầu tư phải lập hồ sơ khác.

Cùng với đó, các tổ chức mua nhà ở, diện tích sàn kinh doanh thương mại tại các dự án phát triển nhà ở khi đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính với chủ đầu tư, Sở không phải báo cáo thành phố xin chấp thuận chủ trương mà xét cấp ngay sổ đỏ cho tổ chức đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính.

Đáng chú ý, các trường hợp bị yêu cầu thu hồi đất theo Kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân; các trường hợp cơ quan Thanh tra, cơ quan Công an kiến nghị thu hồi đất; các trường hợp có quyết định thu hồi đất do vi phạm pháp luật đất đai, nhưng chưa thực hiện quyết định, kháng nghị, kiến nghị, các hộ gia đình vẫn đang sử dụng phù hợp với quy hoạch thì xét cấp ngay giấy chứng nhận và thu nghĩa vụ tài chính.

Trường hợp có Bản án của Tòa án nhân dân tuyên thu hồi đất do vi phạm pháp luật đất đai trước ngày Luật Đất đai năm 2013 có hiệu lực thi hành, nhưng đến nay chưa thi hành án, vẫn đang sử dụng đất ổn định, phù hợp với quy hoạch, không có tranh chấp, khiếu kiện thì đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao xét xử giám đốc thẩm đối với nội dung thu hồi đất, giao Ủy ban Nhân dân thành phố, Ủy ban Nhân dân cấp huyện xem xét, xử lý theo quy định của Luật Đất đai.

Cũng theo chỉ đạo của Ủy ban Nhân dân thành phố, khi thực hiện Quyết định số 37/2015/QĐ-UBND về cấp sổ đỏ cho các hộ gia đình, cá nhân thì trình tự, thủ tục được tinh giảm, cải cách thủ tục hành chính theo hướng tạo mọi thuận lợi cho người dân. Cụ thể, thành phố yêu cầu chỉ tiến hành thanh tra, xử lý đối với các trường hợp đã vi phạm là đất nông nghiệp được giao nằm xen kẹt trong khu dân cư để làm căn cứ xem xét cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.

Đối với các trường hợp đã vi phạm trên đất vườn, ao liền kề với đất ở; đất vườn, ao xen kẹt trong khu dân cư, cấp huyện chỉ đạo kiểm tra, xử lý vi phạm trước khi cho phép chuyển mục đích sử dụng đất sang đất ở.

Thành phố cũng đề nghị khi thực hiện việc cấp sổ đỏ cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng trong dự án phát triển nhà ở, Sở Tài nguyên và Môi trường và các chủ đầu tư dự án phải kiểm tra hồ sơ pháp lý phục vụ việc đăng ký, cấp giấy chứng nhận ngay từ thời điểm chủ đầu tư ký hợp đồng bán nhà cho người mua.

Đối với các trường hợp chủ đầu tư vi phạm về quản lý đất đai, trật tự xây dựng, quy hoạch thì chỉ những trường hợp vi phạm liên quan đến nhiều lĩnh vực khác nhau, Sở mới tiến hành thanh tra hoặc đề xuất thanh tra; các trường hợp vi phạm không nghiêm trọng, liên quan đến một lĩnh vực quản lý, Sở chủ động kiểm tra, xử lý để đẩy nhanh tiến độ xử lý, khắc phục tồn tại.

Chủ tịch Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội Nguyễn Đức Chung nhấn mạnh thành phố kiên quyết đổi mới lề lối làm việc, nâng cao trách nhiệm phục vụ và năng lực giải quyết công việc của công chức.

Thành phố yêu cầu Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban Nhân dân cấp quận, huyện khẩn trương rà soát đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác cấp giấy chứng nhận, lựa chọn cán bộ có năng lực, có đạo đức nghề nghiệp để thực hiện; nghiêm túc đưa ra khỏi hệ thống ngành những cán bộ thiếu trách nhiệm, "những nhiều" nhân dân./.

*Nguồn: vietnamplus.vn*

## HẬU GIANG: TIẾP TỤC NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG VÀ ĐẨY MẠNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

**U**BNĐ tỉnh Hậu Giang vừa ban hành Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 5/7/2016 với mục tiêu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao chỉ số PCI giai đoạn 2016 – 2017.

Theo đó, trong năm 2015, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của Hậu Giang đứng vị trí thứ 36/63 tỉnh, thành phố trên cả nước, giảm 11 bậc so với năm 2014, đứng vị trí 9/13 của khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long, giảm 01 bậc so với năm 2014 và đứng đầu cả nước về chỉ số “Gia nhập thị trường”. Nhìn chung, qua chỉ số PCI năm 2015 Hậu Giang có nhiều cố gắng tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Bên cạnh đó cũng còn không ít chỉ số thành phần mà tỉnh chưa đạt được như: tính minh bạch, đào tạo lao động, dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp...

Trước thực trạng trên, để cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao chỉ số PCI, UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao chỉ số PCI tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2016 - 2017. Theo đó, đề ra các nhiệm vụ và giải pháp thực hiện nhằm nâng cao các chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; thực hiện có hiệu quả các định hướng, kế hoạch phát triển trong các lĩnh vực, các ngành, đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Qua đó cải thiện chỉ số xếp hạng năng lực cạnh tranh thông qua việc duy trì những chỉ số thành phần có vị trí cao, cải thiện và tăng bậc các chỉ số thành phần có vị trí xếp hạng thấp, giảm điểm trong bảng xếp hạng PCI.

Các giải pháp thực hiện bao gồm: Chi phí thời gian để thực hiện các quy định của Nhà nước; Tiếp cận đất đai và sự ổn định trong sử dụng đất; Thiết chế pháp lý; Cạnh tranh bình đẳng; Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp; Đào tạo lao động; Tính minh bạch và tiếp cận thông tin; Chi phí gia nhập thị trường; Tính năng động và tiên phong của chính quyền tỉnh; Chi phí không chính thức.

UBND tỉnh cũng yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND cấp huyện tập trung: Nâng cao hiệu quả hoạt động, đẩy mạnh cải cách hành chính; xây dựng quy trình cắt giảm đến 30% thời gian giải quyết các thủ tục cho doanh nghiệp. Tăng cường ứng dụng công

nghệ thông tin trong công tác quản lý Nhà nước, điện tử hóa thủ tục hành chính, triển khai giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu điện,... Đồng thời giao Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan liên quan thực hiện Kế hoạch./

*Nguồn: tcnn.gov.vn*

## ĐÀ NẴNG: GIÁNG CHỨC, THUYỀN CHUYÊN NHIỀU CÁN BỘ SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

**U**BND thành phố Đà Nẵng vừa có kết luận chỉ đạo xử lý kỷ luật đối với nhiều cán bộ Sở GTVT do sai phạm trong việc cấp giấy phép kinh doanh cho một hãng taxi trên địa bàn.

Theo đó, Phó Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng Nguyễn Ngọc Tuấn giao Sở Giao thông Vận tải tổ chức kiểm điểm, phê bình nghiêm khắc Giám đốc và Phó Giám đốc phụ trách lĩnh vực vận tải của Sở Giao thông Vận tải; xử lý kỷ luật đối với Trưởng phòng Quản lý vận tải và phương tiện cùng các cán bộ, công chức, viên chức có liên quan theo hướng giáng chức một bậc, thuyên chuyển công tác.

Đồng thời, kiểm tra, xử lý hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi của Công ty Cổ phần Việt Đăng Khoa Đà Nẵng (hãng Taxi Hải Vân) theo đúng chủ trương của Thường trực Thành ủy và UBND Thành phố, báo cáo kết quả thực hiện về Thường trực Thành ủy, UBND Thành phố trong tháng 7, đồng thời báo cáo lại toàn bộ việc cấp phép hoạt động của đơn vị nêu trên về UBND Thành phố trước ngày 15/7.

Phó Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng cũng giao Sở Nội vụ Thành phố theo dõi, đôn đốc và giám sát việc triển khai thực hiện, báo cáo kết quả về Chủ tịch UBND Thành phố. Yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện và các đơn vị liên quan nghiêm túc chấp hành các quy định của pháp luật và các chủ trương, ý kiến chỉ đạo, kết luận của Thường trực Thành ủy, UBND Thành phố trên các lĩnh vực nói chung và lĩnh vực quản lý kinh doanh vận tải nói riêng.

Trước đó, tuy chủ trương cho phép đầu tư xe taxi của UBND Thành phố Đà Nẵng đối với Công ty Cổ phần Việt Đăng Khoa Đà Nẵng đã hết hiệu lực từ ngày 14/6/2015 nhưng đến ngày 23/10/2015, Sở Giao thông Vận tải Đà Nẵng vẫn cấp giấy phép kinh doanh vận tải cho đơn vị này.

Tại phiên họp thường kỳ ngày 23/6 vừa qua, Thường trực Thành ủy Đà Nẵng đã có ý kiến chỉ đạo xử lý vụ việc nêu trên. Ngay sau đó, Chủ tịch và Phó Chủ tịch UBND Thành phố có ý kiến giao Sở Giao thông Vận tải kiểm tra, xử lý đối với hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi của Công ty Cổ phần Việt Đăng Khoa Đà Nẵng theo đúng chủ trương của Thường trực Thành ủy và UBND Thành phố.

*Nguồn: chinhphu.v*

## THÁI BÌNH: TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH CÔNG CỦA TỈNH GIẢI QUYẾT TRÊN 99% HỒ SƠ

6 tháng đầu năm 2016, Trung tâm Hành chính công tỉnh Thái Bình tiếp nhận gần 25.000 hồ sơ, đã giải quyết được trên 22.700 hồ sơ (chiếm 99,05%).

Trong đó, giải quyết đúng hạn trên 16.000 hồ sơ (chiếm 70,5%), giải quyết trước hạn trên 6.200 hồ sơ (chiếm 27,4%), giải quyết quá hạn 470 hồ sơ (chiếm 2,1%); số hồ sơ còn lại đang trong quá trình giải quyết. Trung tâm Hành chính công tỉnh đã tổ chức

khảo sát sự hài lòng của các tổ chức, cá nhân về cung cách phục vụ, quá trình tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính của đội ngũ cán bộ, chuyên viên của Trung tâm. Kết quả: trên 97% tổ chức, cá nhân hài lòng và rất hài lòng, trong đó, chỉ có 2,87% chưa hài lòng.

Thời gian tới, Trung tâm Hành chính công tỉnh tiếp tục đề nghị các sở, ban, ngành rà soát, cắt giảm thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính cho các tổ chức, cá nhân đến liên hệ công việc, kịp thời tham mưu cho UBND tỉnh giải quyết khó khăn, vướng mắc, phân đấu không còn hồ sơ trả quá hạn.



Ảnh minh họa

Nguồn: thaibinhvtv.vn

## HẬU GIANG: NGUYÊN PHÓ CHÁNH THANH TRA “ĐƯỢC TRỞ LẠI 3 TUỔI”

Bộ trưởng Nội vụ yêu cầu UBND tỉnh Hậu Giang sửa năm sinh trong hồ sơ công chức, giải quyết chế độ và bố trí công việc cho nguyên chánh thanh tra tỉnh “xin trẻ lại 3 tuổi”.

Tối 10/7, nguồn tin của phóng viên VietNamNet cho biết, Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân đã ký quyết định số 1743/QĐ-BNV giải quyết khiếu nại của ông Lê Khả Đoàn - nguyên Phó chánh thanh tra tỉnh Hậu Giang.

Theo đó, Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân yêu cầu Chủ tịch UBND tỉnh Hậu Giang điều chỉnh ngày tháng năm sinh trong hồ sơ công chức của ông Lê Khả Đoàn từ 30/6/1955 thành 28/5/1958 theo giấy khai sinh bản chính .

Ngoài ra, tỉnh Hậu Giang cũng phải hủy bỏ quyết định nghỉ hưu của ông Đoàn, đồng thời xem xét giải quyết chế độ, chính sách và bố trí công việc để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của ông Đoàn.

Theo quyết định giải quyết khiếu nại của Bộ Nội vụ, năm sinh 1958 của ông Đoàn ghi trong học bạ cấp 2 có dấu hiệu sửa chữa số 8, song kết quả giám định tại Viện Khoa học Hình sự (Bộ Công an) xác định số nguyên thủy là 8.

Bên cạnh đó, công văn của Sở Tư pháp Hà Nội khẳng định, việc đăng ký lại khai sinh của ông Đoàn ghi ngày 28/5/1958 là có cơ sở; đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền.

Từ đó, Bộ Nội vụ cho rằng UBND tỉnh Hậu Giang không giải quyết việc điều chỉnh ngày tháng năm sinh của ông Đoàn chưa thỏa đáng.

Tối cùng ngày, trao đổi với phóng viên, ông Đoàn cho biết sau khi nhận được quyết định của Bộ trưởng Nội vụ ông rất mừng vì đã được “giải oan”.

“Suốt thời gian qua, tôi phải vay mượn khắp nơi để đi đòi lại công bằng cho mình, cũng như lấy lại danh dự cho dòng họ, giờ mọi chuyện đã sáng tỏ”, ông Đoàn nói.

Trước đó, như VietNamNet đưa tin, năm 2011, ông Đoàn xin đăng ký lại khai sinh từ năm 1955 thành 1958. Sau đó, ông dùng giấy khai sinh mới này để điều chỉnh lại ngày tháng năm sinh trong các loại giấy tờ quan trọng như giấy CMND, hộ khẩu, bằng tốt nghiệp đại học. Tháng 5/2012, ông làm đơn đề nghị chi bộ Thanh tra tỉnh Hậu Giang xin điều chỉnh lại ngày tháng năm sinh trong hồ sơ đảng viên, công chức và bảo hiểm xã hội.

Các ngành chức năng tỉnh Hậu Giang vào cuộc tiến hành xác minh và không đồng ý việc xin điều chỉnh của ông Đoàn, thậm chí đề nghị xem xét kiểm điểm theo quy định. Tuy nhiên, ông Đoàn không đồng ý nên có đơn khiếu nại, đề nghị trả lại cho mình 3 tuổi bị “oan”.

Đến ngày 1/7/2015, ông Đoàn được cho nghỉ hưu theo quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh Hậu Giang trong khi các khiếu nại, tố cáo của ông liên quan việc “trẻ lại 3 tuổi” chưa dứt điểm.

Trong giải quyết vụ việc này, UBND tỉnh Hậu Giang đã kiểm điểm trách nhiệm đối với 2 cán bộ Sở Tư pháp về việc được phân công xác minh, nhưng không thực hiện, không báo cáo đúng quy trình, đôn đốc, nhắc nhở để cấp dưới báo cáo không đầy đủ về vụ việc “xin trẻ lại 3 tuổi” của ông Đoàn.



*Nguyên Phó Chánh Thanh tra tỉnh Hậu Giang Lê Khả Đoàn*

*Nguồn: vietnamnet.vn*

## YÊN BÁI: CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VÀ HIỆN ĐẠI HÓA PHỤC VỤ NGƯỜI NỘP THUẾ

**N**gành thuế Yên Bái đã thực hiện cải cách thủ tục hành chính (TTHC) một cách toàn diện từ Cục Thuế tỉnh đến chi cục thuế các huyện, thị và tiến hành trên tất cả các khâu: đăng ký thuế, khai thuế, nộp thuế, miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế và thủ tục hoá đơn...

Các TTHC được thực hiện đảm bảo công khai tại trụ sở cơ quan thuế và các địa điểm theo đúng quy định. Theo đó, chất lượng bộ phận “một cửa” không ngừng được nâng lên.

Từ năm 2009, Cục Thuế tỉnh triển khai kios thông tin thuế tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong việc tra cứu tìm kiếm thông tin về các văn bản, chính sách thuế nhanh và thuận tiện nhất. Bên cạnh đó, Cục Thuế tỉnh còn phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện việc cấp mã số thuế cho doanh nghiệp theo cơ chế “liên thông một cửa” theo quy định tại Nghị định 43/CP của Chính phủ, đảm bảo kịp thời và chính xác các quy trình, không gây phiền hà cho doanh nghiệp.

Qua ba năm thực hiện Luật Quản lý Thuế, công tác cải cách TTHC đã tạo ra bước chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện cho cả người nộp thuế và cơ quan thuế. Ý thức chấp hành pháp luật thuế của người nộp thuế được nâng cao. Công tác quản lý thuế được các cấp, các ngành và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh quan tâm, chia sẻ cùng ngành thuế trong việc trao đổi thông tin quản lý thuế.

Không chỉ tiến hành cải cách TTHC toàn diện, ngành thuế Yên Bái còn đẩy mạnh hiện đại hoá công tác thu nộp và quản lý thuế. Hiện nay, cơ quan thuế đang quản lý 63.800 đối tượng nộp thuế gồm các doanh nghiệp, hợp tác xã, cá nhân. Với số lượng đối tượng nộp thuế lớn như vậy đòi hỏi ngành thuế cần xây dựng cơ sở dữ liệu đầy đủ, chính xác và khoa học.

Những năm qua, cơ quan thuế đã không ngừng ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác thu nộp ngân sách, thiết lập mạng lưới kết nối thông tin thu nộp thuế giữa các cơ quan thuế với Kho bạc Nhà nước, giữa cơ quan thuế với cơ quan đăng ký kinh doanh. Vừa qua, ngành thuế đã phối hợp cùng một số ngân hàng thương mại trên địa bàn triển khai Dự án Nộp thuế qua ngân hàng giúp người nộp thuế giảm chi phí thời gian, giấy tờ, đảm bảo tính chính xác trong quá trình thu thuế vào ngân sách Nhà nước.

Các ứng dụng công nghệ thông tin về quản lý thuế, quản lý hồ sơ, quản lý nợ... đáp ứng ngày càng cao nhiệm vụ thu ngân sách. Hạ tầng kỹ thuật được chuẩn hoá theo công nghệ mới, quản lý hệ thống thông suốt đảm bảo an toàn cao cho hệ thống thông tin toàn ngành.



*Người nộp thuế tìm hiểu các thủ tục hành chính thuế tại Chi cục Thuế thành phố Yên Bái*

Bên cạnh đó, các cán bộ thuế thường xuyên hướng dẫn các doanh nghiệp nghiệp vụ kê khai thuế, đến nay 93% số doanh nghiệp trên địa bàn toàn tỉnh sử dụng các phần mềm kê khai thuế, hạn chế được tối đa sai sót.

Bên cạnh nhiệm vụ phấn đấu thu ngân sách đạt 850 tỷ đồng năm 2011, một trong những mục tiêu quan trọng khác được ngành thuế đề ra là đẩy mạnh công tác cải cách TTHC và hiện đại hoá toàn diện, chỉ đạo rà soát giảm các hồ sơ, thủ tục không cần thiết, nghiên cứu các điều kiện để áp dụng kê khai thuế điện tử, tiết kiệm tối đa thời gian và chi phí cho người nộp thuế thực hiện nghĩa vụ thuế với Nhà nước.

*Nguồn: baoyenbai.com.vn*

## ĐỒNG NAI: CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TỪ CÁN BỘ

**Đ**ồng Nai luôn xem cải cách hành chính là một trong những lĩnh vực đột phá, thúc đẩy sự phát triển của tỉnh, bảo đảm lợi ích chính đáng và quyền làm chủ của nhân dân.

Trong văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ X, nhiệm kỳ 2015-2020, cải cách hành chính một lần nữa vẫn được xác định là một trong 4 lĩnh vực đột phá phát triển của tỉnh.

### \* Những kết quả tích cực

Xác định vai trò quan trọng của cải cách hành chính trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, Đồng Nai đã ban hành nhiều kế hoạch về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước trong toàn Đảng bộ tỉnh; đồng thời lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai quyết liệt các nhiệm vụ cải cách hành chính, trọng tâm cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý, điều hành của chính quyền các cấp.



*Giải quyết công việc cho dân ở Bộ phận một cửa tại UBND huyện Tân Phú*

Hiện nay, 100% sở, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện, xã đã triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông hiện đại; ứng dụng công nghệ thông tin, cải tiến quy trình tiếp nhận, xử lý và trả kết quả hồ sơ, giảm phiền hà, thời gian cho nhân dân và doanh nghiệp. Một số cơ quan, đơn

vị còn triển khai những tiện ích cho người dân, như: thực hiện tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ, thông tin quy định về thủ tục hành chính qua tổng đài 1080, 8088; chuyển trả hồ sơ đến tận nhà cho người dân... Theo đó, 5 năm qua (2010-2015) đã có hơn 82.700 hồ sơ được chuyển trả đến tận nhà cho người dân, giúp dân tiết kiệm thời gian, chi phí đi lại trong giải quyết thủ tục hành chính.

Hàng năm, UBND tỉnh còn thực hiện xếp loại thực thi công vụ của các cơ quan, đơn vị; lấy ý kiến nhân dân đối với các chức danh công chức cấp xã; tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ... nhằm nâng cao trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức về thực hiện nhiệm vụ được giao; thường xuyên rà soát, điều chỉnh các thủ tục hành chính. Hiện nay, toàn tỉnh có 1.257 thủ tục hành chính được áp dụng thực hiện tại 3 cấp chính quyền (cấp tỉnh có 938 thủ tục, cấp huyện có 212 thủ tục và cấp xã 107 thủ tục).

Phó chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Quốc Hùng cho biết kết quả thực hiện cải cách hành chính của tỉnh đã được Bộ Nội vụ đánh giá khá cao thông qua việc xác định chỉ số cải cách hành chính năm 2014, Đồng Nai xếp thứ 4/63 tỉnh, thành phố, tăng 13 bậc so với năm 2013. Đồng Nai không coi việc xếp loại chỉ số cải cách hành chính làm “trang sức” cho mình mà kết quả cuối cùng phải là khi doanh nghiệp vào Đồng Nai đầu tư phải được tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất; cải cách hành chính góp phần thúc đẩy kinh tế Đồng Nai phát triển. Trước đây, việc thực hiện đăng ký kinh doanh ở Đồng Nai mất 11 ngày, nay rút xuống còn 3 ngày.

#### **\* Yếu tố con người vẫn là quan trọng nhất**

Kết quả đạt được đã đáng mừng, song Phó chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Quốc Hùng vẫn thẳng thắn nhìn nhận, công tác cải cách hành chính chưa hết những tồn tại. Theo quy định hiện nay là 3 ngày thực hiện xong việc cấp đăng ký kinh doanh nhưng có cơ quan, đơn vị lại tính 3 ngày là kể từ khi doanh nghiệp nộp đủ giấy tờ theo yêu cầu của cơ quan chức năng. Tới đây, UBND tỉnh sẽ kiểm tra lại việc này.

Phó chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Quốc Hùng cũng nêu, tới đây tỉnh sẽ rà soát lại việc thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp, có doanh nghiệp kêu ca bị quá nhiều cuộc kiểm tra trong năm, ảnh hưởng tới thời gian sản xuất - kinh doanh. Trong lĩnh vực an ninh trật tự cũng phải quan tâm thực hiện cải cách hành chính. Có doanh nghiệp phản ánh, khi doanh nghiệp gặp vấn đề về an ninh, gọi điện đến đồn công an khu công nghiệp thì không có ai trực nghe máy.

Đồng chí Nguyễn Phú Cường, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, nêu rõ sẽ không dung túng cán bộ, đảng viên, công chức trong hệ thống chính trị mà hành dân, vùi vãnh dân, liên quan đến việc thực hiện cải cách hành chính không tốt. Cán bộ nào hành dân, kể cả thủ trưởng đơn vị cũng thay ngay. Cán bộ, công chức khi giải quyết công việc cho dân mà để xảy ra sai sót, cố ý làm sai, nhất định phải xem xét lại trách nhiệm của cán bộ này. Việc nào làm được ngay mà không cần kinh phí ngân sách thì làm trước, như cải cách hành chính.

Trong báo cáo của UBND tỉnh về lấy ý kiến nhân dân đối với công chức cấp xã năm 2015 thì thể hiện, tuy số công chức được đánh giá hoàn thành công việc ở mức tốt và khá đã tăng, công chức bị xếp loại trung bình và kém đã giảm, nhưng vẫn còn một số có biểu hiện hành dân,



không hướng dẫn thủ tục đầy đủ một lần cho dân, bắt dân đi lại nhiều lần, những nhiều, vói vĩnh trong tiếp nhận và giải quyết công việc. Nhóm biểu hiện này thường xảy ra đối với công chức địa chính - xây dựng, tư pháp - hộ tịch, văn hóa - xã hội.

Bí thư Thị ủy Long Khánh Nguyễn Văn Nãi đề xuất, để thực hiện được mục tiêu đột phá của tỉnh trên lĩnh vực cải cách hành chính, trước mắt phải cải cách ngay đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ chủ chốt. Lãnh đạo không nghiêm sẽ không nói được cấp dưới.

Trong khi đó, theo Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Bí thư Thành ủy Biên Hòa Lê Văn Dành, cải cách hành chính trước hết là thể chế. Các quy định của luật đã chỉ rõ cách thức giải quyết từng việc nhưng các cơ quan Trung ương, bộ, ngành lại có thêm những yêu cầu nọ, quy định kia, dẫn đến có sự cục bộ ở từng bộ, ngành, khó cho địa phương. Riêng Biên Hòa, tới đây sẽ lắp màn hình camera để giám sát việc thực hiện cải cách hành chính ở các phường, xã; đồng thời đẩy việc rà soát để ngày càng đơn giản hóa thủ tục hành chính.

Phó Bí thư Tỉnh ủy Phan Thị Mỹ Thanh thì bày tỏ: “Thủ tục hành chính dù có được đơn giản đến mấy nhưng cán bộ công chức không có đạo đức trong công việc thì việc cải cách hành chính, đơn giản hóa các thủ tục hành chính vẫn bằng không. Trong cải cách hành chính phải đặt cái tâm, đạo đức con người lên trên hết”.

*Nguồn: baodongnai.com.vn*

## ĐÀ NẴNG TRIỂN KHAI TIỆN ÍCH HẸN GIỜ GIAO DỊCH HÀNH CHÍNH

**N**gày 4/7, Văn phòng UBND thành phố Đà Nẵng cho biết, thành phố vừa ban hành phương án triển khai tiện ích hẹn giờ giao dịch hành chính thí điểm cho một số Sở trực thuộc UBND thành phố.

Theo đó, Đà Nẵng triển khai tiện ích hẹn giờ giao dịch hành chính cho Sở Giao thông Vận tải, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Sở Nội vụ trong tháng 7 này.

Quyết định này nhằm tiết kiệm thời gian chờ đợi giải quyết hồ sơ của các tổ chức, công nhân cũng như thuận tiện hơn cho cơ quan, đơn vị cung ứng dịch vụ công. Đây là một loại hình tiện ích không bắt buộc, được cung ứng khi người dân, tổ chức có nhu cầu, trên nguyên tắc tự nguyện lựa chọn.

Thay vì chờ đợi đến lượt giải quyết hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của các cơ quan, đơn vị, công dân, tổ chức có thể gọi điện hoặc nhắn tin đến Trung tâm Thông tin dịch vụ công để hẹn giờ thực hiện thủ tục hành chính tại cơ quan, đơn vị.

Người dân có thể gọi đến số điện thoại (0511)3.881.888 vào giờ hành chính (buổi sáng từ 7h30 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h30) và cung cấp các thông tin (họ tên, số điện thoại, cơ quan cần giao dịch, tên thủ tục, nội dung cần giao dịch, dự kiến ngày giờ giao dịch).



*Ảnh minh họa*

Người dân, tổ chức có thể nhắn theo cú pháp: HG [họ tên] [tên cơ quan cần giao dịch] [thủ tục, nội dung cần giao dịch] [giờ, ngày hẹn] gửi đến Tổng đài 8188 vào bất cứ thời gian nào để hẹn giờ giao dịch hành chính.

Giờ ngày hẹn phải nằm trong khung giờ sau: Buổi sáng từ 7h30 đến 11h, Buổi chiều từ 13h30 đến 17h; với cước phí là 1.000 đồng/tin nhắn.

Sau khi nhận được tin nhắn hoặc cuộc gọi từ Tổng đài xác nhận thời gian đặt hẹn, tổ chức, công dân đến quầy giao dịch của Trung tâm Thông tin dịch vụ công tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả tập trung theo giờ đã hẹn, để nhận Phiếu hẹn giờ giao dịch hành chính và đến quầy cơ quan cần giao dịch để tiến hành giao dịch.

Trường hợp muốn hủy lịch hẹn, người dân, tổ chức có thể soạn tin nhắn theo cú pháp: HUYHG [mã số hẹn giờ] và gửi đến Tổng đài 8188 hoặc gọi điện thoại đến số: (0511)3.881.888 để hủy lịch hẹn.

Sau 10 phút kể từ thời điểm hẹn giao dịch nếu tổ chức, công dân không đến thực hiện giao dịch thì lịch hẹn sẽ tự động được hủy.

Tiện ích hẹn giờ giao dịch hành chính sẽ được triển khai thí điểm tại các Sở Giao thông Vận tải, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Sở Nội vụ ngay trong tháng 7 này.

Dự kiến sang năm 2017, tiện ích này sẽ được mở rộng thực hiện tại tất cả các Sở, ban, ngành tỉnh và qua năm 2018 sẽ được mở rộng thực hiện tại một số bệnh viện trực thuộc Sở Y tế, UBND các quận, huyện.

*Nguồn: kinhtedothi.vn*

## “MỘT CỬA” TRONG CUNG CẤP DỊCH VỤ TANG LỄ: NGƯỜI DÂN ĐƯỢC HƯỞNG LỢI

Từ thành công bước đầu của việc thí điểm cơ chế một cửa trong cung cấp dịch vụ công giải quyết chính sách bảo hiểm thất nghiệp và cấp nước sạch, Đề án “Triển khai áp dụng cơ chế một cửa trong cung cấp dịch vụ công của Ban Phục vụ lễ tang Hà Nội” đang được các ngành liên quan gấp rút xây dựng, sẽ trình thành phố ban hành ngay trong năm nay.

### Một mũi tên nhắm nhiều đích

Ban Phục vụ lễ tang Hà Nội được giao quản lý 3 nghĩa trang Nhân dân, 1 cơ sở hỏa táng, 4 nhà tang lễ thành phố, 90 đầu xe...; cung cấp dịch vụ công chủ yếu cho người dân nội thành. Theo khảo sát của Phòng Cải cách hành chính, Sở Nội vụ, từ trước đến nay vẫn có một số đối tượng lợi dụng việc tang tùy tiện nâng giá, những nhiều người dân khi làm các dịch vụ tổ chức tại nhà tang lễ, xe tang, mua hàng hóa... Việc công khai thông tin của Ban về dịch vụ công, nhất là về vị trí đặt mộ tại nghĩa trang lại chưa đầy đủ, chưa thành biểu mẫu, thiếu chi tiết về giá cả, khiến người dân khó trực tiếp nắm thông tin.

Chủ yếu họ mới tìm hiểu qua tư vấn, nên hay bị đối tượng đưa thông tin không chính xác để trục lợi. Ban đã mở 16 điểm ký kết hợp đồng, nhưng chưa có liên kết trực tuyến giữa các điểm, nên quản lý thông tin khách hàng và thực hiện dịch vụ công thiếu chính xác. Trong khi Ban lại thiếu chặt chẽ trong quản lý nhân viên nhận yêu cầu về dịch vụ công ...

Hướng tới khắc phục những hạn chế, Đề án “Triển khai áp dụng Một cửa trong cung cấp dịch vụ công của Ban Phục vụ lễ tang Hà Nội” nhằm các tiêu chí: Minh bạch thông tin dịch vụ công, tăng khả năng tiếp cận dịch vụ công, thuận lợi cho người dân, tránh đi lại nhiều lần, nhiều nơi; tạo cơ chế giám sát về chất lượng, thời gian giải quyết dịch vụ công giữa cơ quan quản lý - người dân - đơn vị cung cấp dịch vụ công ... “Khi được chính thức áp dụng, Đề án còn giúp nâng cao hiệu quả làm việc của cơ quan quản lý Nhà nước nói chung và Ban Phục vụ lễ tang nói riêng. Vì thế, hy vọng sẽ được nhiều cá nhân, doanh nghiệp trong lĩnh vực phục vụ tang lễ ủng hộ” - Phó Trưởng phòng Cải cách hành chính Hoàng Thị Thúy Hằng nhận định.

### Minh bạch thông tin để dẹp “cò môi”

Dự kiến tháng 8/2016, Sở Sở Lao động Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Ban Phục vụ lễ tang rà soát, xây dựng bộ dịch vụ công, trình UBND thành phố công bố. Sau khi xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết dịch vụ công, trình UBND thành phố ban hành, Ban sẽ chính thức cung cấp các dịch vụ công theo cơ chế Một cửa, dự kiến trong tháng 9/2016.

Theo Phó Giám đốc Sở Nội vụ Ngô Anh Tuấn, trong thực hiện Đề án, rất cần phân công rõ cho Ban Phục vụ lễ tang, các Sở Nội vụ, Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Tư pháp..., trong đó gắn trách nhiệm với thời gian hoàn thành. Đặc biệt, không nên cứng nhắc khi xây dựng bộ phận Một cửa, miễn là phục vụ người dân tốt nhất. “Muốn người dân nhanh chóng ký được hợp đồng, phải có sự minh bạch để họ dễ tiếp cận thông tin ban đầu. Nhà đang rối lên vì có người mất, họ không biết gọi ai để đăng ký dịch vụ, cũng vì thiếu thông tin. Nên cách cung cấp thông tin phải rất được coi trọng” - ông Tuấn đề nghị.

Về phía cơ quan chủ quản, lãnh đạo Sở Lao động Thương binh và Xã hội nhấn mạnh: Lúc người dân thỏa thuận xong rồi, phải được trả ngay hợp đồng chứ không thể đợi 2 ngày như hiện nay. Trong hợp đồng cần thông tin rõ một nhân viên duy nhất của bộ phận Một cửa để người dân liên hệ trong suốt quá trình thực hiện. Đặc biệt, nhằm dần dẹp bỏ nạn “cò mồi”, tại Một cửa cần công khai một cách khoa học về số mộ trống, thời gian trống để tổ chức tang lễ, số xe trống trong ngày, giá dịch vụ, và khẳng định người dân không phải mất thêm bất kỳ chi phí gì.

*Nguồn: kinhtedothi.vn*

## CHÍNH PHỦ QUYẾT “CỎI TRÓI”, CẤP DƯỚI CÓ QUYẾT “GỖ RÀO” ?

**N**gày 1/7 đánh dấu một cột mốc quan trọng khi hàng loạt điều kiện kinh doanh đã được bãi bỏ trong những nghị định đầu tiên thuộc 50 nghị định về điều kiện kinh doanh vừa được Chính phủ ban hành.



*Doanh nghiệp đến tìm hiểu và đăng ký kinh doanh tại Sở Kế hoạch và Đầu thành phố Hồ Chí Minh*

Đây là những động thái quyết liệt của Chính phủ nhằm cởi trói cho doanh nghiệp trước thềm hội nhập sắp tới, mà quá trình khu vực hóa kinh tế đã diễn ra mạnh mẽ với việc hình thành cộng đồng kinh tế ASEAN cuối năm vừa qua.

Hội nhập mở ra những cơ hội lớn, nhưng như nhận định của bà Phạm Chi Lan, Nguyên Phó Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), "Đừng nghĩ chỉ có cơ hội, chắc chắn sẽ còn nhiều khó khăn". Còn đó những rào cản mà Chính phủ cũng như

các địa phương, doanh nghiệp sẽ phải vượt qua để hiện thực hóa quyết tâm cải cách.

### **Rào cản chính sách**

Thách thức đầu tiên là hạn chế trong chính sách tạo dựng môi trường kinh doanh thuận lợi và hỗ trợ hoạt động sản xuất kinh doanh cho các doanh nghiệp. Theo Báo cáo Môi trường kinh doanh của Ngân hàng Thế giới (WB) qua các năm, kể từ năm 2007 khi chúng ta gia nhập WTO cho đến cuối 2015, chỉ số môi trường kinh doanh của Việt Nam chỉ cải thiện từ vị trí 104/175 quốc gia được khảo sát lên 93/189 quốc gia được khảo sát.

Trong hai năm gần đây, Việt Nam có cải thiện được 5/10 tiêu chí, trong đó, dù đã có cải thiện, nhưng các lĩnh vực Nộp thuế và Xử lý khi mất khả năng thanh toán, Bảo vệ nhà đầu tư nhỏ vẫn bị đánh giá rất thấp (lần lượt là 168, 123 và 122/189 quốc gia được khảo sát). Năm mặt còn lại trong 10 tiêu chí (cấp phép xây dựng, đăng ký tài sản, bảo vệ nhà đầu tư, thương mại quốc tế, thực thi hợp đồng) vẫn đứng yên ở mức thấp hoặc tụt hạng.

Cũng theo nhận định của bà Lan[1], nguyên nhân chính là do thiếu đồng bộ trong việc triển khai giữa các bộ, ngành và địa phương. Từ 2013 đến nay, Chính phủ đã rất quyết liệt trong công tác chỉ đạo với các chỉ thị rõ ràng cho các ban, ngành và địa phương phải tạo ra các chính sách

và cơ chế thuận lợi cải thiện môi trường kinh doanh. Tuy nhiên, đến cuối năm, chỉ vài bộ, ngành và địa phương có Báo cáo về các hành động giúp thúc đẩy môi trường kinh doanh, trong đó có rất nhiều báo cáo sơ sài.

### **Phân cấp chưa rạch ròi**

Thực tiễn xây dựng và triển khai chính sách ở Việt Nam cho thấy tồn tại cách tiếp cận từ “giữa ra”, bên cạnh hai cách tiếp cận thường được viện dẫn là từ trên xuống (top-down) và từ dưới lên (bottom-up). Cụ thể là đội ngũ cán bộ làm chính sách ở cấp trung gian đóng vai trò quan trọng trong tất cả các khâu từ ý tưởng, hoạch định, tới triển khai và thực thi chính sách.

Trong nhiều trường hợp, đây là đối tượng quyết định tới sự thành công của chính sách. Chính vì vậy, việc xây dựng liên kết theo chiều dọc (từ Trung ương xuống địa phương) và theo chiều ngang (giữa các ban ngành) là vấn đề cấp thiết đối với sự hình thành các chính sách cần sự phối hợp mạnh mẽ và thực tiễn, chẳng hạn tạo dựng môi trường kinh doanh thuận lợi cho hội nhập kinh tế.

Sự quan liêu trong quản lý hành chính cũng làm cho môi trường kinh doanh khó khăn hơn cho các doanh nghiệp. Chuyên gia kinh tế Phạm Chi Lan cho biết, tại Việt Nam có rất nhiều loại thuế, phí không thể kiểm soát được. Phí và thuế chiếm tới 40,8% trong số tổng lợi nhuận doanh nghiệp phải chi trả. Đây là “điều tra chuẩn xác của Ngân hàng thế giới, cũng được Bộ Tài chính đưa ra trong hội thảo gần đây”. Tiền bôi trơn cũng là một vấn đề lớn, doanh nghiệp làm ra 100 đồng lợi nhuận thì họ phải đóng ít nhất 0,72 đồng cho phí tham nhũng, bôi trơn.

Không chỉ làm sụt giảm tinh thần kinh doanh, các loại thuế, phí này còn vắt kiệt quỹ tài chính tái đầu tư phát triển sản xuất của doanh nghiệp, khiến về lâu dài, doanh nghiệp không thể mở rộng quy mô, cải tiến sản xuất. Các doanh nghiệp này sẽ bị đè bẹp khi các doanh nghiệp nước ngoài với số vốn lớn bắt đầu xâm nhập thị trường nội địa thông qua các cơ chế hợp tác đa phương như Hiệp định Đối tác Xuyên Thái Bình Dương (TPP), Cộng đồng Kinh tế ASEAN (AEC)...

*[1] Phát biểu tại một Hội nghị Chuyên đề về Hội nhập kinh tế tại Tây Ninh vào đầu 2016.*

*Nguồn: vietnamnet.net*

## QUẢNG NINH CẢI THIẾN MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ KINH DOANH HỖ TRỢ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA DOANH NGHIỆP

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2015-2020 xác định mục tiêu phấn đấu đưa tỉnh trở thành một trong những cực tăng trưởng kinh tế của miền Bắc với hạ tầng kinh tế - xã hội, hạ tầng kỹ thuật đô thị đồng bộ, tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân đạt 11-12%/năm, tổng sản phẩm trên địa bàn bình quân đầu người đến năm 2020 đạt 7.000-8.000 USD(1).

Để thực hiện mục tiêu đó, một trong những nhiệm vụ trọng tâm được tỉnh xác định là tập trung huy động và sử dụng nguồn lực, bảo đảm nguyên tắc nguồn vốn từ ngân sách nhà nước chủ yếu đầu tư các công trình động lực có sức lan toả và bảo đảm an sinh xã hội, quốc phòng - an ninh; huy động tối đa mọi nguồn lực xã hội, đặc biệt là vận dụng có hiệu quả hình thức đối tác công tư; tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi cho mọi thành phần kinh tế, trong đó có kinh tế tư nhân, làm động lực để nâng cao sức cạnh tranh của nền kinh tế. Tỉnh đặc biệt chú trọng cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, tháo gỡ các rào cản, vướng mắc về cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính nhằm giảm bớt khó khăn, chi phí, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển.

### **Những nỗ lực cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh**

Thời gian qua, trong bối cảnh kinh tế thế giới và trong nước gặp nhiều khó khăn, song được sự quan tâm chỉ đạo kịp thời, đúng hướng, hiệu quả của Trung ương, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc tỉnh Quảng Ninh đã phát huy khối đại đoàn kết, quyết tâm đổi mới, sáng tạo, có nhiều giải pháp đột phá để khai thác tiềm năng, thế mạnh, khắc phục khó khăn nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra, đưa tỉnh Quảng Ninh cơ bản trở thành tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại.

Kinh tế Quảng Ninh phát triển với tốc độ cao là do tỉnh luôn xác định cộng đồng các doanh nghiệp có vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng, là bộ phận chủ yếu tạo ra tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh. Với sự tập trung, chỉ đạo quyết liệt và sự hỗ trợ tích cực, trách nhiệm và hiệu quả của các bộ, ngành trung ương, môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh đã căn bản được đổi mới.

Hướng trọng tâm trong cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh được tỉnh xác định là cải cách hành chính, đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hóa thủ tục, cắt giảm thời gian và chi phí tuân thủ thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp. Quảng Ninh là một trong những tỉnh tiên phong trong triển khai mô hình Trung tâm Hành chính công. Năm 2012, tỉnh đã phê duyệt và triển khai thực hiện Đề án chính quyền điện tử Quảng Ninh giai đoạn 2012-2014

(theo Quyết định số 2459/QĐ-UBND ngày 28-9-2012 của UBND tỉnh); thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng Đề án Chính quyền điện tử và Trung tâm Hành chính công do đồng chí Bí thư Tỉnh uỷ làm Trưởng ban (Quyết định số 997-QĐ/TU ngày 06-3-2014 của Tỉnh uỷ Quảng Ninh); thành lập và thí điểm đưa mô hình của Trung tâm Hành chính công tỉnh và 5 Trung tâm Hành chính công cấp huyện (Hạ Long, Uông Bí, Móng Cái, Cẩm Phả và Vân Đồn) đi vào hoạt động. Đây là bước đột phá về công tác cải cách hành chính và hiện đại hoá nền hành chính, góp phần tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng, giảm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính của doanh nghiệp và người dân.

Đến nay, Quảng Ninh đã xây dựng và đưa vào vận hành Trung tâm Hành chính công tỉnh và 14 trung tâm cấp huyện. Trong đó, Trung tâm Hành chính công tỉnh chính thức được Thủ tướng Chính phủ quyết định thí điểm thành lập (theo Quyết định số 1831/2015/QĐ-TTg ngày 28-10-2015 của Thủ tướng Chính phủ). Thời gian thực hiện thí điểm là 3 năm. Thủ tướng Chính phủ giao UBND tỉnh Quảng Ninh quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Hành chính công và Quy chế phối hợp tổ chức hoạt động giữa Trung tâm Hành chính công với các cơ quan, đơn vị có liên quan. Trung tâm Hành chính công là đầu mối tập trung thực hiện việc hướng dẫn thủ tục hành chính, tiếp nhận hồ sơ của cá nhân, tổ chức để giải quyết và nhận, trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; tham gia đề xuất các giải pháp nhằm cải cách thủ tục hành chính, hiện đại hoá nền hành chính và thực hiện cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ cao cho doanh nghiệp và người dân.

Tỉnh thực hiện phân cấp, phân quyền cho các sở, ngành, địa phương trong giải quyết các thủ tục hành chính theo nguyên tắc thẩm định và phê duyệt tại chỗ, nhằm hạn chế tối đa tầng nấc trung gian trong giải quyết thủ tục hành chính, tạo thuận tiện cho tổ chức, doanh nghiệp và công dân trong giải quyết thủ tục hành chính tại các Trung tâm... Các thủ tục hành chính trước khi đưa vào Trung tâm đều được rà soát, cắt giảm, đơn giản về thành phần hồ sơ, trình tự thủ tục và cắt giảm về thời gian giải quyết so với thời gian quy định của pháp luật nên đã tạo thuận lợi tối đa, giảm chi phí cho các tổ chức, doanh nghiệp và người dân, như giảm trung bình trên 70% thời gian so với quy định, trong đó, lĩnh vực chấp thuận chủ trương, địa điểm đầu tư thời gian giải quyết đã giảm từ 40 ngày xuống còn 9 ngày làm việc; lĩnh vực cấp mới, thay đổi cấp giấy chứng nhận đầu tư đã được rút ngắn thời gian cho nhà đầu tư từ 25 ngày xuống còn 7-10 ngày làm việc...

Mặc dù còn có những vướng mắc trong tổ chức và hoạt động do đây là một mô hình mới, chưa có tiền lệ, song các Trung tâm Hành chính công bước đầu đã mang lại hiệu quả nhất định trong tiếp nhận, thụ lý giải quyết các thủ tục hành chính cho tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

Cùng với việc triển khai, đưa vào hoạt động các Trung tâm Hành chính công của tỉnh và các địa phương là các giải pháp về kiện toàn tổ chức bộ máy các cấp chính quyền, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ, công chức các cấp, nâng cao tinh thần, thái độ phục



vụ. Cải cách hành chính tập trung theo hướng phát huy vai trò tích cực của chính quyền điện tử gắn với hoạt động hiệu quả của các trung tâm hành chính công; lấy hiệu quả phục vụ, sự hài lòng của nhân dân, doanh nghiệp làm thước đo; tạo môi trường thuận lợi thực sự để đào tạo và thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức chuyên nghiệp, thái độ văn minh, lịch sự gắn với tăng cường kỷ luật, kỷ cương, đổi mới chế độ công chức, công vụ.

Những nỗ lực đó đã góp phần cải thiện đáng kể môi trường đầu tư, kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của Quảng Ninh thời gian qua luôn nằm trong nhóm 5 địa phương dẫn đầu cả nước và đứng đầu trong vùng đồng bằng sông Hồng; đặc biệt, năm 2015, chỉ số PCI của Quảng Ninh tăng 2 bậc so với năm 2014, đứng vị trí thứ 3 trong tổng số 63 tỉnh, thành cả nước. Hiệu quả quản trị và hành chính công của tỉnh cũng từng bước được cải thiện, năm 2015 đứng trong nhóm các tỉnh, thành phố có chỉ số trung bình cao, tăng 20 bậc so với năm 2014.

### **... Góp phần khởi sắc đầu tư, kinh doanh**

Những nỗ lực đồng bộ, toàn diện trong cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh đã góp phần đưa kinh tế - xã hội của tỉnh phát triển ổn định, hoạt động của doanh nghiệp khởi sắc. Trong những tháng đầu năm 2016, tỉnh đã đón tiếp và làm việc với 8 lượt đoàn nhà đầu tư trong và ngoài nước đến tỉnh tìm hiểu cơ hội hợp tác đầu tư. Tỉnh cũng đã tổ chức thành công Hội nghị gặp mặt, tiếp xúc doanh nghiệp, doanh nhân nhằm lắng nghe, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp. Hội nghị có sự tham gia của trên 400 doanh nghiệp, tổ chức đầu tư trong và ngoài nước với gần 150 ý kiến đóng góp, kiến nghị. Đa số các ý kiến, kiến nghị của doanh nghiệp được lãnh đạo tỉnh, lãnh đạo các sở, ban, ngành giải đáp hoặc nghiên cứu giải quyết. Tỉnh cũng đã tổ chức công bố chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành, địa phương năm 2015; đồng thời, yêu cầu các sở, ngành, địa phương tích cực, chủ động, hỗ trợ tối đa các nhà đầu tư chiến lược đang triển khai các dự án trên địa bàn tỉnh như dự án đầu tư của Tập đoàn Texhong Việt Nam, dự án tổ hợp cảng biển và khu công nghiệp Đàm Nhà Mạc, dự án khu đô thị công nghiệp công nghệ cao (Tập đoàn Amata - Tuần Châu), dự án đô thị xanh phía Tây Hạ Long (Vingroup), dự án sân golf cột 3 - cột 8 (Tập đoàn FLC), Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Đông Triều, dự án chăn nuôi bò thịt, bò giống (Công ty TNHH Phú Lâm), dự án nuôi tôm thương phẩm siêu thâm canh công nghệ cao (Công ty CP thủy sản Việt Úc),... Một số dự án lớn mà Quảng Ninh đã thu hút được trong thời gian qua như Dự án quần thể du lịch nghỉ dưỡng FLC Hạ Long của Công ty cổ phần Tập đoàn FLC với tổng vốn đăng ký đầu tư khoảng 3.400 tỷ đồng, bao gồm các hạng mục như sân golf 18 lỗ, trung tâm hội nghị quốc tế 1.500 chỗ, khách sạn 5 sao, khu biệt thự nghỉ dưỡng cao cấp; Dự án nuôi bò thịt, bò giống tại xã Quảng Nghĩa, TP. Móng Cái của Công ty TNHH Phú Lâm với tổng vốn đầu tư khoảng 2.258 tỷ đồng(2).

Trong quý 1/2016, tỉnh cấp mới và điều chỉnh giấy chứng nhận đầu tư cho 10 dự án có vốn đầu tư trong nước và nước ngoài với tổng mức đầu tư đăng ký mới và điều chỉnh tăng thêm là

4.481 tỷ đồng, trong đó, cấp mới 04 dự án với vốn đầu tư trong nước 3.380 tỷ đồng; 03 dự án có vốn đầu tư nước ngoài với tổng mức vốn đăng ký 45,5 triệu USD; điều chỉnh tăng thêm 03 dự án với tổng vốn tăng thêm gần 100 tỷ đồng.

Bên cạnh đó, tỉnh cũng đã triển khai có hiệu quả nhiều giải pháp nhằm thực hiện mục tiêu tái cơ cấu đầu tư công như huy động, điều hành linh hoạt các nguồn lực để ưu tiên vốn cho các công trình trọng điểm của tỉnh và tập trung cho công tác giải phóng mặt bằng để thúc đẩy các dự án vốn ngoài ngân sách; hạn chế khởi công các dự án mới; đẩy mạnh hình thức đối tác công tư (PPP) với các mô hình “Lãnh đạo công - Quản trị tư”, “Đầu tư công - Quản lý tư”, “Đầu tư tư - Sử dụng công” nhằm tái cơ cấu đầu tư, góp phần thực hiện có hiệu quả ba đột phá chiến lược; tập trung đầu tư các dự án, công trình trọng điểm có tính đột phá, lan toả và đảm bảo an sinh xã hội...

Số lượng phát triển mới các doanh nghiệp sau nhiều năm giảm do suy thoái kinh tế nay đã tăng trở lại. Theo Báo cáo về tình hình hoạt động của doanh nghiệp và công tác hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn của Sở Kế hoạch và Đầu tư, trong 5 tháng đầu năm 2016, các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế, nhất là doanh nghiệp tư nhân tiếp tục phát triển. Toàn tỉnh có 527 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với tổng vốn đăng ký 3.130 tỷ đồng, tăng 19% về số doanh nghiệp. Tính đến ngày 31/5/2016, tổng số doanh nghiệp đăng ký trong tỉnh là 11.222 doanh nghiệp, vốn đăng ký là 129.118 tỷ đồng. Cơ cấu lao động đang làm việc trong các ngành kinh tế đã có sự thay đổi theo hướng giảm số lao động trong lĩnh vực nông nghiệp và tăng lĩnh vực công nghiệp, dịch vụ.

Tổng giá trị xuất khẩu hàng hóa của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh quý 1-2016 ước đạt 278 triệu USD, một số mặt hàng xuất khẩu tăng cao so với cùng kỳ như rau quả tăng 149%, các sản phẩm hóa chất tăng 19,1%, sợi tăng 14%, giấy và các sản phẩm từ giấy tăng 138%. Kim ngạch nhập khẩu của các doanh nghiệp quý 1/2016 là 487 triệu USD, trong đó, một số mặt hàng nhập khẩu chủ yếu là: xăng dầu, sắt thép, lúa mì, hàng rau quả. Hoạt động tạm nhập, tái xuất trị giá qua kho ngoại quan khoảng 780 triệu USD(3).

### **Cam kết tiếp tục đồng hành cùng doanh nghiệp**

Những kết quả phát triển kinh tế - xã hội đạt được trong những năm qua, trong đó có đóng góp rất quan trọng của cộng đồng các doanh nghiệp trên địa bàn, đã tạo ra thế và lực mới, đưa Quảng Ninh cơ bản trở thành tỉnh công nghiệp. Tuy nhiên, trên con đường phát triển, Quảng Ninh vẫn phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Mô hình tăng trưởng chủ yếu vẫn theo chiều rộng; quy mô kinh tế còn nhỏ; năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của các doanh nghiệp còn thấp; chất lượng nguồn nhân lực còn yếu; thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường, trật tự an toàn xã hội còn tiềm ẩn những nguy cơ khó lường. Hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp còn nhiều khó khăn, thách thức, nhất là trước xu thế hội nhập; môi trường đầu tư, kinh doanh, năng lực cạnh tranh vẫn còn có mặt hạn chế; tư duy trong đổi mới sản xuất kinh doanh, áp dụng khoa học, công nghệ, quản trị doanh nghiệp còn chậm...

Nhận thức rõ khó khăn, thách thức trong phát triển của doanh nghiệp, Quảng Ninh luôn xác định phát triển doanh nghiệp là động lực để phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, do đó, tỉnh tập trung nỗ lực đẩy mạnh việc triển khai thực hiện Nghị quyết 19/2016/NQ-CP ngày 28/4/2016 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và Nghị quyết số 35/2016/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020. Theo đó, mục tiêu đến năm 2020 sẽ phấn đấu xây dựng doanh nghiệp Việt Nam có năng lực cạnh tranh, phát triển bền vững, cả nước có ít nhất 1 triệu doanh nghiệp hoạt động. Khu vực tư nhân đóng góp khoảng 48 - 49% GDP, khoảng 49% tổng vốn đầu tư toàn xã hội. Năng suất các nhân tố tổng hợp đóng góp khoảng 30 - 35% GDP. Năng suất lao động xã hội tăng khoảng 5%/năm; hàng năm có khoảng 30 - 35% doanh nghiệp Việt Nam có hoạt động đổi mới sáng tạo...

Với tinh thần quyết tâm cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, UBND tỉnh cam kết cải thiện mạnh mẽ môi trường kinh doanh và hỗ trợ doanh nghiệp theo tinh thần Nghị quyết số 19/NQ-CP và Nghị quyết số 35/NQ-CP của Chính phủ. Việc ký cam kết phối hợp trong hoạt động hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam giúp tỉnh giải quyết các kiến nghị, khó khăn của các doanh nghiệp một cách nhanh chóng, thấu đáo hơn. Qua đó, tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư, doanh nghiệp thực hiện các thủ tục hành chính một cách thuận lợi, đơn giản và hiệu quả nhất. Đồng thời, tỉnh tiếp tục đồng hành cùng doanh nghiệp với phương châm “Hiệu quả của doanh nghiệp là sự thành công của tỉnh”, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo động lực thúc đẩy sự phát triển của các doanh nghiệp; chủ động xây dựng, điều chỉnh chính sách tạo sự đột phá trong phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội; phấn đấu duy trì và cải thiện cả về điểm số và vị trí xếp hạng chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh...

Nhằm triển khai hiệu quả Nghị quyết 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ, Quảng Ninh xây dựng Chương trình hành động cụ thể với các giải pháp phát triển về trước mắt và lâu dài. Mục tiêu đến năm 2020, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh có năng lực cạnh tranh và phát triển bền vững, toàn tỉnh có trên 9.000 doanh nghiệp hoạt động, trong đó, có 250 doanh nghiệp có quy mô lớn, nguồn lực mạnh. Khu vực tư nhân đóng góp khoảng 50-55% GRDP, khoảng 70% tổng vốn đầu tư toàn xã hội. Năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) đóng góp khoảng 35-40% GRDP. Năng suất lao động xã hội tăng 15-16%. Hàng năm có khoảng 35-40% doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo.

Để thực hiện cam kết, Quảng Ninh sẽ tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp; thực hiện đơn giản hoá thủ tục và rút ngắn thời gian thành lập doanh nghiệp xuống còn tối đa 02 ngày làm việc; giảm 50-60% thời gian giải quyết thủ tục hành chính về đầu tư thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh; phát huy hiệu quả của chính quyền điện tử, khuyến khích doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính qua mạng, cắt giảm tối đa thời gian giải quyết thủ tục hành chính so với quy định; phấn đấu đạt tỷ lệ doanh nghiệp kê khai thuế điện tử đạt 98% và nộp thuế điện tử tối thiểu đạt 90%.

Bên cạnh đó, tỉnh cũng thường xuyên tổ chức các hội nghị gặp gỡ nhằm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, tăng cường đối thoại giữa chính quyền và doanh nghiệp ở các cấp khác nhau. Ngoài ra, tỉnh còn thực hiện cơ cấu lại kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, phát triển theo hướng bền vững.

Quảng Ninh cũng cam kết sẽ đồng hành, hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo bằng những giải pháp thiết thực, hiệu quả; đẩy mạnh hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ thông qua cung ứng, phát triển các dịch vụ tư nhân như: thông tin tiếp cận thị trường, tư vấn pháp lý, khoa học công nghệ./.

-----  
*(1) Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2015-2020*

*(2) Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội quý I/2016 của tỉnh Quảng Ninh*

*(3) Báo cáo của Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh tại Hội nghị triển khai Nghị quyết 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ và lễ ký cam kết giữa UBND tỉnh với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020, Quảng Ninh ngày 07/6/2016*

*Nguồn: tapchicongsan.org.vn*

## TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN HÀNH CHÍNH TRONG BAN HÀNH VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

Gần đây, tình trạng các văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) do người đứng đầu cơ quan hành chính (CQHC) ban hành sai luật, trái thẩm quyền xảy ra khá nhiều, đồng thời còn có tình trạng “nợ đọng văn bản” cũng nhiều nhưng không xử lý được trách nhiệm của ai. Bài viết phân tích một số vấn đề lý luận, đánh giá thực trạng các quy định của pháp luật về trách nhiệm của người đứng đầu CQHC trong hoạt động ban hành VBQPPL và kiến nghị một số biện pháp nhằm hoàn thiện các quy định của pháp luật trong lĩnh vực này.

### **1. Khái niệm, tiêu chí hoàn thiện pháp luật về trách nhiệm của người đứng đầu Cơ quan hành chính đối với hoạt động ban hành văn bản quy phạm pháp luật**

Theo các quy định của pháp luật hiện hành, cá nhân người đứng đầu CQHC được giao nhiệm vụ tổ chức điều hành các công việc của cơ quan; quản lý cán bộ dưới quyền, quản lý tài sản công; là người trực tiếp tổ chức triển khai các chủ trương, chính sách của Đảng và

pháp luật của Nhà nước. Để họ thực hiện tốt chức năng và nhiệm vụ, pháp luật quy định người đứng đầu CQHC có thẩm quyền ban hành VBQPPL. Pháp luật cũng quy định quyền hạn trong việc ban hành VBQPPL luôn gắn liền với trách nhiệm. Và trong một nhà nước pháp quyền, hoạt động của cán bộ, công chức, viên chức nhà nước đều phải được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Hoạt động ban hành VBQPPL diễn ra theo một quy trình thống nhất, kế tiếp nhau, bao gồm xây dựng dự thảo văn bản, trình, thẩm định, thẩm tra, ban hành và kiểm tra văn bản sau khi được ban hành. Theo đó, trách nhiệm của người đứng đầu CQHC được đề cập ở đây là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan chủ trì soạn thảo, cơ quan trình, cơ quan thẩm định, cơ quan thẩm tra, cơ quan ban hành và cơ quan kiểm tra VBQPPL sau khi được ban hành. Trách nhiệm của người đứng đầu CQHC đối với hoạt động ban hành VBQPPL được hiểu theo nghĩa trách nhiệm tích cực và trách nhiệm tiêu cực. Trách nhiệm tích cực của người đứng đầu CQHC là việc người đó tự giác hoặc thực hiện nhiệm vụ đúng theo quy định của pháp luật về thẩm quyền ban hành các VBQPPL. Trách nhiệm tiêu cực được hiểu là người đứng đầu CQHC không thực hiện hoặc thực hiện không đúng thẩm quyền khi ban hành VBQPPL và sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật tùy theo tính chất, mức độ vi phạm.

Để người đứng đầu CQHC thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ ban hành VBQPPL theo thẩm quyền, Nhà nước ban hành các quy phạm pháp luật để điều chỉnh quan hệ xã hội phát sinh trong hoạt động ban hành VBQPPL mà người đứng đầu CQHC tham gia. Tổng thể các quy phạm pháp luật này có mối quan hệ chặt chẽ, thống nhất nhằm bảo đảm cho người đứng đầu CQHC thực hiện tốt nhiệm vụ; đồng thời xác lập các căn cứ để thực hiện các biện pháp tác động của Nhà nước khi người đứng đầu CQHC không thực hiện, thực hiện không đúng, hay có hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động ban hành VBQPPL.

Từ những phân tích trên, có thể hiểu, quy định của pháp luật về trách nhiệm của người đứng đầu CQHC đối với hoạt động ban hành VBQPPL là tổng thể các quy phạm pháp luật có mối liên hệ chặt chẽ, thống nhất điều chỉnh các quan hệ xã hội phát sinh khi người đứng đầu CQHC thực hiện thẩm quyền ban hành VBQPPL trong hoạt động công vụ, được biểu hiện trong các VBQPPL, do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành theo trình tự, thủ tục luật định.

Về nội dung, quy định của pháp luật về trách nhiệm của người đứng đầu CQHC đối với hoạt động ban hành VBQPPL có mối quan hệ chặt chẽ, thống nhất với nhau. Pháp luật trong lĩnh vực này có các nhóm quy phạm xác định trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức trong xây dựng dự thảo văn bản, trình, thẩm định, thẩm tra, ban hành và kiểm tra VBQPPL sau khi được ban hành; nhóm quy phạm về trách nhiệm xử lý văn bản khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật; nhóm quy phạm về các biện pháp trách nhiệm pháp lý được áp dụng khi người đứng đầu CQHC thực hiện không đúng, không thực hiện hay có hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động ban hành VBQPPL. Về hình thức, quy định của pháp luật về trách nhiệm của người

đứng đầu CQHC đối với hoạt động ban hành VBQPPL được thể hiện trong các VBQPPL có các cấp độ hiệu lực pháp lý khác nhau, từ Hiến pháp đến các văn bản luật và văn bản dưới luật, được thể hiện trong các ngành luật khác nhau có tính hệ thống.

Các quy định của pháp luật về trách nhiệm của người đứng đầu CQHC đối với hoạt động ban hành VBQPPL góp phần tạo hành lang pháp lý trong việc thực hiện quyền, nghĩa vụ; có ý nghĩa như các tiền đề và căn cứ để xác định trách nhiệm của người đứng đầu CQHC trong hoạt động ban hành VBQPPL. Để đạt được mục đích đó, lĩnh vực pháp luật này phải đáp ứng đủ các tiêu chí về nội dung lẫn hình thức. Trên bình diện chung, tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thiện của pháp luật là những dấu hiệu, chuẩn mực, thước đo hay là “những tính chất, những dấu hiệu làm căn cứ để tiến hành hoàn thiện pháp luật”[1]. Tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thiện của pháp luật đóng vai trò như là công cụ để đánh giá chất lượng của hệ thống pháp luật... xác định mức độ hoàn thiện của nó..., từ đó liên hệ với điều kiện và hoàn cảnh thực tế trong mỗi giai đoạn cụ thể, xem xét một cách khách quan và rút ra những kết luận, làm sáng rõ những ưu điểm và nhược điểm của hệ thống pháp luật[2]. Từ những tiêu chí chung của hoàn thiện hệ thống pháp luật, có thể định ra các tiêu chí để tiếp tục hoàn thiện các quy định của pháp luật về trách nhiệm của người đứng đầu CQHC đối với hoạt động ban hành VBQPPL. Đó là tính toàn diện, thống nhất, không mâu thuẫn, chồng chéo, không triệt tiêu lẫn nhau; bảo đảm sự liên kết chặt chẽ, không tồn tại độc lập, riêng biệt mà được đặt trong một chỉnh thể, ràng buộc với nhau và thống nhất với các nhóm quy phạm pháp luật điều chỉnh quan hệ giám sát quyền lực nhà nước trong toàn bộ hệ thống pháp luật nói chung; phải bảo đảm tính phù hợp với thực tế và ổn định, pháp luật không thể “cao hơn” hay “thấp hơn” trình độ phát triển kinh tế, phù hợp với nguyên tắc tổ chức quyền lực của Nhà nước pháp quyền XHCN. Ngoài ra, các quy định của pháp luật trong lĩnh vực này phải phù hợp với pháp luật về trách nhiệm của người đứng đầu nói chung. Tính minh bạch và khả thi, bảo đảm kỹ thuật lập pháp hiện đại, yêu cầu ngôn ngữ trong các VBQPPL phải trong sáng, đơn nghĩa, dễ hiểu, dễ thực hiện cũng là những tiêu chí cần phải tính đến để đánh giá và xây dựng các quy định của pháp luật về trách nhiệm của người đứng đầu CQHC đối với hoạt động ban hành VBQPPL.

## **2. Thực trạng các quy định của pháp luật về trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính đối với hoạt động ban hành văn bản quy phạm pháp luật**

### **2.1 Một số kết quả đạt được**

Trong những năm gần đây, các quy định của pháp luật về trách nhiệm của người đứng đầu CQHC đối với hoạt động ban hành VBQPPL đã có sự đổi mới về chất, từng bước phản ánh được những nhu cầu cơ bản, khách quan, nguyên tắc, định hướng của Đảng là đề cao trách nhiệm cá nhân người đứng đầu CQHC. Các quy định của pháp luật trong lĩnh vực này là công cụ pháp lý chủ yếu và là cơ sở quan trọng cho người đứng đầu CQHC thực hiện có hiệu quả chức năng, nhiệm vụ của mình trong hoạt động ban hành các VBQPPL, góp phần bảo đảm tính

hợp hiến, hợp pháp trong hệ thống pháp luật nói chung và trong các quy định của pháp luật về trách nhiệm của người đứng đầu CQHC.

Nghị định số 157/2007/NĐ-CP của Chính phủ quy định chế độ trách nhiệm đối với người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị của Nhà nước trong thi hành nhiệm vụ, công vụ đã quy định chế độ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan nhà nước, trong đó có người đứng đầu CQHC. Cụ thể, người đứng đầu có thẩm quyền ban hành hoặc trình cơ quan, người có thẩm quyền ban hành văn bản pháp luật, bảo đảm tính hợp pháp của văn bản. Văn bản pháp luật được đề cập ở đây bao gồm: VBQPPL, văn bản cá biệt, công văn chỉ đạo, điều hành và nội quy, quy chế, điều lệ, quy định áp dụng trong nội bộ cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc quyền quản lý (Điều 7). Nghị định quy định những căn cứ để xử lý trách nhiệm người đứng đầu khi người đứng đầu "tham mưu, đề xuất, trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền văn bản trái pháp luật; không thực hiện đúng thời hạn nhiệm vụ được giao" (Điều 9). Các biện pháp trách nhiệm có thể áp dụng khi người đứng đầu CQHC vi phạm chế độ trách nhiệm, tùy theo tính chất và mức độ của hành vi vi phạm, phải chịu một hoặc nhiều hình thức trách nhiệm kỷ luật, dân sự, vật chất, hình sự.

Luật Ban hành VBQPPL năm 2008, tại Chương V quy định trách nhiệm của các cơ quan trong quy trình xây dựng và ban hành VBQPPL của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ. Điều 87 Luật quy định về hoạt động kiểm tra văn bản pháp luật. Theo đó, việc giám sát, kiểm tra VBQPPL được tiến hành nhằm phát hiện những nội dung sai trái hoặc không còn phù hợp để kịp thời đình chỉ việc thi hành, sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hoặc bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ văn bản, đồng thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xác định trách nhiệm của cơ quan, cá nhân đã ban hành văn bản sai trái.

Trách nhiệm của người đứng đầu CQHC trong ban hành VBQPPL được thể hiện ở hoạt động tự kiểm tra văn bản do chính chủ thể đó ban hành. Nghị định số 40/2010/NĐ-CP ngày 12/4/2010 của Chính phủ về kiểm tra và xử lý VBQPPL đã quy định khá chi tiết vấn đề này. Theo đó, hoạt động kiểm tra văn bản của người đứng đầu CQHC nhằm phát hiện những nội dung trái pháp luật của văn bản để kịp thời đình chỉ việc thi hành, hủy bỏ, bãi bỏ, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của hệ thống pháp luật, đồng thời, kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xác định trách nhiệm của cơ quan, người đã ban hành văn bản trái pháp luật, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật. Nghị định quy định về các loại văn bản do người đứng đầu CQHC ban hành phải được kiểm tra; nội dung; nguyên tắc; phương thức kiểm tra; cơ sở pháp lý để xác định nội dung trái pháp luật của văn bản được kiểm tra và biện pháp xử lý đối với cơ quan, người đã ban hành văn bản trái pháp luật... Thông tư số 20/2010/TT-BTP ngày 30/11/2010 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 40/2010/NĐ-CP ngày 12/4/2010 của Chính phủ về kiểm tra và xử lý VBQPPL xác định cụ thể trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện rà soát, kiểm

tra các văn bản pháp luật do cấp dưới, hay do cơ quan đơn vị mình ban hành có dấu hiệu vi phạm pháp luật.

Trách nhiệm của người đứng đầu CQHC trong hoạt động ban hành VBQPPL được đề cập đến trong Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015. Cụ thể, Thủ tướng Chính phủ là người đứng đầu Chính phủ và hệ thống hành chính nhà nước; có nhiệm vụ và quyền hạn lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng các dự án luật, pháp lệnh, dự thảo nghị quyết trình Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội; lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng các văn bản pháp luật và các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách và các dự án khác thuộc thẩm quyền quyết định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Thủ tướng Chính phủ đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ văn bản của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, UBND, Chủ tịch UBND cấp tỉnh trái với Hiến pháp, luật và văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên; đình chỉ việc thi hành nghị quyết của HĐND cấp tỉnh, trái với Hiến pháp, luật và văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên, đồng thời đề nghị Ủy ban thường vụ Quốc hội bãi bỏ (Điều 28). Thủ tướng Chính phủ ban hành văn bản pháp luật theo thẩm quyền để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình, kiểm tra việc thi hành các văn bản đó và xử lý các văn bản trái Hiến pháp và pháp luật; ban hành quyết định, chỉ thị và hướng dẫn, kiểm tra việc thi hành các văn bản đó trong hệ thống các cơ quan hành chính nhà nước từ trung ương đến địa phương (Điều 30). Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ là thành viên Chính phủ và là người đứng đầu bộ, cơ quan ngang bộ, lãnh đạo công tác của bộ, cơ quan ngang bộ; ban hành VBQPPL theo thẩm quyền để thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực được phân công; ban hành hoặc trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành chính sách phát triển ngành, lĩnh vực được phân công chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung và tiến độ trình các đề án, dự án, văn bản pháp luật được giao (Điều 32, 33, 34).

Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch UBND cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương là người đứng đầu UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, có thẩm quyền đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ văn bản trái pháp luật của cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và văn bản trái pháp luật của UBND, Chủ tịch UBND cấp huyện; đình chỉ việc thi hành văn bản trái pháp luật của HĐND cấp huyện, báo cáo UBND tỉnh để đề nghị HĐND tỉnh bãi bỏ (Điều 22). Chủ tịch UBND huyện là người đứng đầu UBND huyện và có các nhiệm vụ, quyền hạn đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ văn bản trái pháp luật của cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện và văn bản trái pháp luật của UBND, Chủ tịch UBND cấp xã; đình chỉ việc thi hành văn bản trái pháp luật của HĐND cấp xã, báo cáo UBND huyện để đề nghị HĐND huyện bãi bỏ (Điều 26).

Đặc biệt, Luật Ban hành VBQPPL năm 2015 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2016) có bước đột phá khi quy định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức đối với hoạt động ban hành văn bản pháp luật. Cụ thể, người đứng đầu cơ quan, tổ chức chủ trì soạn thảo, cơ quan thẩm định, cơ quan trình, cơ quan thẩm tra và cơ quan ban hành VBQPPL trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình phải chịu trách nhiệm về việc không hoàn thành nhiệm vụ và tùy



theo mức độ mà bị xử lý theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức và quy định khác của pháp luật có liên quan trong trường hợp dự thảo văn bản không bảo đảm về chất lượng, chậm tiến độ, không bảo đảm tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của VBQPPL được phân công thực hiện (khoản 8 Điều 7).

## 2.2 Những bất cập trong các quy định của pháp luật và nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả trên đây, các quy định của pháp luật về trách nhiệm của người đứng đầu CQHC đối với hoạt động ban hành VBQPPL còn có nhiều bất cập:

Các quy định của pháp luật về trách nhiệm của người đứng đầu CQHC trong hoạt động ban hành VBQPPL chưa bảo đảm tính toàn diện, đồng bộ. Chẳng hạn, Luật Cán bộ, công chức năm 2008 không có quy định nào để xác định trách nhiệm của người đứng đầu trong hoạt động ban hành VBQPPL. Bộ luật Hình sự hiện hành cũng chưa quy định về tội ban hành VBQPPL sai, trái luật hay chưa xác định hành vi vi phạm ở mức độ nào trong hoạt động ban hành VBQPPL là tội phạm. Tương tự, Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2009 chỉ quy định trách nhiệm bồi thường của Nhà nước đối với cá nhân, tổ chức bị thiệt hại do người thi hành công vụ gây ra trong hoạt động quản lý hành chính, tổ tụng, thi hành án chứ chưa điều chỉnh hành vi của cá nhân, hay của người đứng đầu cơ quan, tổ chức ban hành VBQPPL sai và phải thực hiện trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.

Một số quy định của pháp luật xác định trách nhiệm người đứng đầu CQHC trong hoạt động ban hành VBQPPL chưa đầy đủ, chưa tạo ra cơ chế để có thể áp dụng những chế tài khi họ có những hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động ban hành VBQPPL. Thành thử, các quy định của pháp luật xử lý trách nhiệm người đứng đầu CQHC không bảo đảm tính khả thi. Ví dụ, Điều 34 Nghị định số 40/2010/NĐ-CP ngày 12/4/2010 của Chính phủ về kiểm tra và xử lý VBQPPL quy định “việc xem xét, xử lý trách nhiệm đối với cơ quan, người đã ban hành văn bản trái pháp luật phải căn cứ vào nội dung, tính chất, mức độ trái pháp luật của văn bản và hậu quả của nội dung trái pháp luật gây ra đối với xã hội và trên cơ sở tính chất, mức độ lỗi của cơ quan, người đã ban hành, tham mưu ban hành văn bản đó” đối với cá nhân, tập thể. Điều luật quy định Bộ trưởng Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn cụ thể các quy định tại Điều này. Tuy nhiên, đến nay vẫn chưa có hướng dẫn thực hiện điều luật này. Trên thực tế, chỉ vài trường hợp bị xử lý trong khi số lượng các VBQPPL do người đứng đầu CQHC ban hành có dấu hiệu vi phạm hàng năm rất lớn. Theo thống kê của Cục Kiểm tra văn bản Bộ Tư pháp thì trong năm 2014, ngành tư pháp đã thẩm định 9.299 VBQPPL (tăng 308 văn bản so với năm 2013), qua thẩm tra bước đầu phát hiện 1.554 văn bản có dấu hiệu vi phạm về thẩm quyền ban hành, về nội dung văn bản[3]. Năm 2014, số lượng VBQPPL có dấu hiệu trái pháp luật vẫn gia tăng. Cụ thể, theo kết quả kiểm tra của các bộ, ngành, địa phương, chỉ tính 10 tháng đầu năm 2014, bước đầu phát hiện 9.017 văn bản có dấu hiệu vi phạm các điều kiện về tính hợp hiến, hợp pháp của văn bản (chiếm tỷ lệ 22%, tăng 2,62% so với năm 2013), trong đó có 1.554 VBQPPL

có dấu hiệu vi phạm về thẩm quyền ban hành, về nội dung văn bản[4]. Năm 2015, toàn ngành tư pháp đã xem xét 76.453 văn bản. Trong đó, đã xử lý 12.453 văn bản với các lỗi như hết hiệu lực, trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội[5]. Trong quý I năm 2016, Bộ Tư pháp đã kiểm tra 725 văn bản của các bộ, ngành, địa phương, trong đó có 5 văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành luật, pháp lệnh. Bước đầu phát hiện 15 văn bản sai về nội dung (3 văn bản của bộ, cơ quan ngang bộ, 12 văn bản của địa phương), đã ra 15 thông báo đối với 15 văn bản sai về nội dung được kiểm tra, phát hiện và hiện các văn bản này đang trong quá trình xử lý[6]. Số lượng VBQPPL do cơ quan hành chính ban hành sai về nội dung và thẩm quyền lớn như vậy, nhưng trên thực tế chưa có người đứng đầu CQHC bị xử lý trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Thiếu các quy định của pháp luật xác định trách nhiệm pháp lý khi người đứng đầu CQHC chậm ban hành văn bản thi hành luật và trên thực tế, “việc ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành còn chậm; có trường hợp ban hành văn bản quy định chi tiết cả nội dung không được giao trong luật. Tình hình trên đã làm giảm hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước; ảnh hưởng trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức”[7]. Chẳng hạn, Luật Ban hành VBQPPL năm 2008 chưa đề cập đến trách nhiệm của người đứng đầu khi ban hành VBQPPL sai, chậm ban hành cũng như chưa đề cập đến các hình thức xử lý trách nhiệm người đứng đầu cơ quan nhà nước nói chung và người đứng đầu CQHC nói riêng khi có hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến việc ban hành văn bản. Việc chậm ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện luật đang gây ra những bức xúc trong dư luận. Theo số liệu thống kê, đến cuối năm 2015, “các cơ quan có thẩm quyền còn nợ 33 văn bản (tăng 15 văn bản so với năm 2014). Ngoài ra, số lượng văn bản bảo đảm có hiệu lực cùng thời điểm có hiệu lực của luật, pháp lệnh rất ít, gây ảnh hưởng không tốt đến công tác tổ chức triển khai thi hành luật, pháp lệnh, đến quyền, lợi ích của các cơ quan, tổ chức, cá nhân”[8].

Trách nhiệm của cá nhân người đứng đầu và tập thể trong CQHC đối với hoạt động ban hành văn bản pháp luật chưa thật rõ ràng, cụ thể. Trên thực tế, “một số quy định còn chồng chéo liên quan đến chủ thể có thẩm quyền ban hành quyết định hành chính, như trường hợp chủ tịch UBND các cấp, với tư cách là người lãnh đạo cơ quan hành chính cao nhất tại địa phương, hoàn toàn có đủ thẩm quyền để ban hành quyết định hành chính trong nhiều lĩnh vực; tuy nhiên, khi giao thẩm quyền cụ thể trong từng lĩnh vực, thì pháp luật hiện hành phần lớn đều giao chức năng đó cho tập thể UBND chứ không trao cho cá nhân Chủ tịch UBND, khiến việc xác định trách nhiệm cá nhân chưa được rõ ràng, minh bạch”[9] khi có hậu quả xảy ra do việc ban hành văn bản pháp luật sai thẩm quyền.

Có thể chỉ ra nhiều nguyên nhân như: lý luận về xác định các biện pháp trách nhiệm đối với hoạt động ban hành VBQPPL là vấn đề tương đối mới và khó, trong khi hoạt động nghiên cứu lý luận về xây dựng và hoàn thiện pháp luật về trách nhiệm của người đứng đầu CQHC đối với

hoạt động ban hành VBQPPL chưa được quan tâm. Một số bộ, ngành chưa chú trọng chỉ đạo công tác xây dựng, thẩm định và kiểm tra việc ban hành VBQPPL của CQHC nhà nước. Chất lượng một số cán bộ làm công tác tham mưu, xây dựng ban hành VBQPPL chưa đáp ứng yêu cầu. Hoạt động theo dõi và tổng kết thực hiện pháp luật về trách nhiệm của người đứng đầu CQHC trong hoạt động ban hành VBQPPL chưa thành cơ chế hoạt động thường xuyên, thụ động. Sự phối hợp giữa các cơ quan có trách nhiệm phối hợp với cơ quan nhà nước trong hoạt động ban hành văn bản pháp luật chưa chặt chẽ, thiếu nhất quán.

### **3. Một số kiến nghị bảo đảm trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính đối với hoạt động ban hành văn bản quy phạm pháp luật**

Từ thực trạng các quy định của pháp luật và các nguyên nhân được phân tích trên, để bảo đảm và xử lý được trách nhiệm của người đứng đầu CQHC đối với hoạt động ban hành VBQPPL trong thời gian tới, chúng ta cần thực hiện một số biện pháp dưới đây:

- Sớm ban hành quy định hướng dẫn thực hiện Luật Ban hành VBQPPL năm 2015 quy định về chế độ trách nhiệm pháp lý đối với người đứng đầu trong đó có người đứng đầu CQHC gồm các loại trách nhiệm: trách nhiệm kỷ luật; trách nhiệm dân sự; trách nhiệm vật chất; trách nhiệm hình sự trong hoạt động xây dựng và ban hành VBQPPL.

- Bảo đảm tiêu chí đồng bộ trong các quy định về trách nhiệm của người đứng đầu CQHC trong việc ban hành VBQPPL. Sửa đổi, bổ sung Luật Cán bộ, công chức năm 2008 quy định về trách nhiệm của người đứng đầu (trong đó có người đứng đầu CQHC) trong việc ban hành VBQPPL. Bổ sung Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2009 điều chỉnh cả hành vi và xác định trách nhiệm của người đứng đầu khi ban hành những VBQPPL sai luật, trái thẩm quyền gây thiệt hại cho cá nhân, tổ chức, xã hội.

- Khẩn trương rà soát, sửa đổi những quy định bất cập, bất khả thi, bổ sung mới những quy định của pháp luật về trách nhiệm của người đứng đầu đối với hoạt động ban hành VBQPPL tại Nghị định số 157/2007/NĐ-CP của Chính phủ về chế độ trách nhiệm của người đứng đầu; Nghị định số 40/2010/NĐ-CP của Chính phủ về kiểm tra và xử lý VBQPPL theo hướng tăng cường quyền hạn và trách nhiệm của người đứng đầu nói chung, người đứng đầu CQHC nói riêng, phù hợp với Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015, Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015, Luật Ban hành VBQPPL năm 2015.

- Hoàn thiện pháp luật về trách nhiệm của người đứng đầu CQHC trên cơ sở pháp điển hóa các quy định đơn lẻ và chứa đựng trong các VBQPPL dưới luật thành các đạo luật, trong đó có Luật Công vụ. Luật này sẽ quy định về trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan nhà nước nói chung và CQHC nhà nước nói riêng đối với hoạt động xây dựng và ban hành VBQPPL; đồng thời trong Luật này có các quy định cụ thể, khả thi để bảo đảm áp dụng các biện pháp pháp lý khi người đứng đầu thực hiện không đúng, hay không thực hiện nhiệm vụ được giao. Đây là

bước đi thích hợp bảo đảm tính kế thừa có chọn lọc và phát triển, đáp ứng yêu cầu của đổi mới, không ngừng tăng cường quyền hạn và nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan nhà nước nói chung và người đứng đầu CQHC nói riêng khi thực hiện công vụ.

- Hiện tại, Nghị định số 157/2007/NĐ-CP của Chính phủ và Nghị định số 40/2010/NĐ-CP của Chính phủ đều quy định người đứng đầu hay cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động ban hành VBQPPL, tùy theo mức độ của hành vi vi phạm đều có thể bị áp dụng trách nhiệm kỷ luật; trách nhiệm dân sự; trách nhiệm vật chất, thậm chí có thể bị đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự. Như vậy, ở cấp độ nghị định, pháp luật về trách nhiệm của người đứng đầu CQHC đã quy định biện pháp trách nhiệm cao nhất là trách nhiệm hình sự để xử lý các hành vi vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, để truy cứu trách nhiệm hình sự thì cần phải tính toán được thiệt hại do hành vi vi phạm pháp luật về ban hành VBQPPL gây ra cho cá nhân, tổ chức và xã hội. Hơn nữa, hành vi đó phải được quy định trong Bộ luật Hình sự. Do vậy, trong thời gian tới chúng ta cần nghiên cứu, xem xét để quy định tội danh có hành vi vi phạm hoạt động ban hành VBQPPL gây hậu quả nghiêm trọng cho các đối tượng chịu sự tác động của VBQPPL, cho xã hội bằng một điều luật riêng hoặc trong các tội danh liên quan đến hoạt động công vụ./.

TS. Hoàng Minh Hội, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

[1] Đàm Bích Hiền (2008), *Hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của chính quyền cấp xã ở Việt Nam hiện nay*, Luận án tiến sĩ Luật học, Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội, tr. 33.

[2] Nam Nguyễn (2013), “Tiêu chí xác định chất lượng của hệ thống pháp luật”, <http://vienkhpl.ac.vn/index.php?cid=602>.

[3] Nguồn: <http://baodientu.chinhphu.vn/Hoat-dong-cua-lanh-dao-Dang-Nha-nuoc/Bo-Tu-phap-trien-khai-nhiem-vu-nam-2015/218313.vgp>

[4] Nguồn: <http://thanhtra.com.vn>, Không để chính sách... “trên giấy”, ngày 10/3/2015.

[5] Nguồn: [www.tienphong.vn](http://www.tienphong.vn), “Hơn 12.000 văn bản có vấn đề”, ngày 15/01/2016.

Điểm neo[6] Nguồn: [www.congly.com.vn](http://www.congly.com.vn), ngày 09/4/2016.

[7] Nghị quyết số 67/2013/QH13 về tăng cường công tác triển khai thi hành luật pháp lệnh nghị quyết của Quốc hội, UBTWQH và ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

[8] Nguồn: [www.tienphong.vn](http://www.tienphong.vn), “Hơn 12.000 văn bản có vấn đề”, ngày 15/01/2016.

[9] Bộ Tư pháp (2015), Báo cáo rà soát, đánh giá thực trạng pháp luật về ban hành quyết định hành chính, tr. 8. Nguồn: <http://moj.gov.vn>.

Nguồn: [nclp.org.vn](http://nclp.org.vn)

## AI CŨNG HIỂU NHƯNG...GIÁ VỜ KHÔNG HIỂU

Nước Việt chưa giàu, vậy lòng dân trước những hiện tượng bất công nhưng rất đúng quy trình, liệu có yên không?

### “Đồng chí này con đồng chí nào?”

Xin được mượn cái title hài hước ngẫm của báo Tuổi trẻ cuối tuần, ngày 11/7 để làm bàn về chủ đề này- bổ nhiệm cán bộ trẻ, ở các tỉnh, ban ngành cả nước.

Chỉ có 07 chữ nhưng gói trọn cả một vấn đề nhức nhối... ngẫm của xã hội.

Chuyện sẽ chẳng có gì phải nhức nhối ngẫm, nếu như cơ chế quản lý xã hội của chúng ta thực sự công khai, minh bạch

Nếu như xã hội ta không có tệ nạn lợi ích nhóm, tham nhũng, hối lộ

Nếu như xã hội ta không có chuyện mua quan bán tước, đi đêm mà chẳng...gặp ma.

Nếu như xã hội ta việc tuyển chọn nhân sự làm quản lý, lãnh đạo lâu nay công bằng, công tâm và khách quan

Nếu như xã hội ta không có hiện tượng quan chức coi thường pháp luật.

Cũng công bằng mà nói, vẫn có những ý kiến bên vực có vẻ có lý cho những hiện tượng “đồng chí này con của đồng chí nào?”. Rằng, nếu so với những cán bộ già sống lâu lên lão làng, không được đào tạo bài bản, không có sức bật và tư duy trẻ như họ, thì sự chọn lựa họ vẫn là hơn cả.

Hoặc so sánh Việt Nam với các quốc gia văn minh khác như Mỹ, Singapore, rằng ở đó cũng có không ít hiện tượng cha truyền con nối, chồng truyền vợ nối, thì “đồng chí này là con đồng chí nào?” cũng... rứa.

### Tuyển chọn cán bộ, đúng quy trình, con ông cháu cha, thi tuyển công chức

Nhưng những người có ý kiến đó quên mất rằng, trong xã hội này có không ít những người trẻ, đào tạo bài bản, học hành giỏi giang. Nhưng chỉ vì họ không phải là “con của đồng chí nào”, nên cơ hội thăng tiến đã không đến với họ. Như vậy, vẫn là bất công.

Quên mất rằng ở các quốc gia văn minh, tiên tiến, cơ chế tuyển chọn nhân tài của họ rất rõ ràng, sòng phẳng, và cũng phải trải vi trắc vầy, những nhân sự tưởng là “cha truyền con nối”, “chồng truyền vợ nối”, thực ra đều là những người rất tài năng, xứng đáng. Nếu không một quốc



Ở các quốc gia văn minh, tiên tiến, cơ chế tuyển chọn nhân tài của họ rất rõ ràng, sòng phẳng

gia như nước Mỹ với hai trăm năm lập quốc sao lại có một tổng thống da màu, và nay mai, biết đâu, lại có cả một nữ tổng thống đầu tiên?

Sự khác nhau của “gia đình chính trị” của Mỹ, hay Singapore với tính chất “gia đình trị” mà hiện tượng “đồng chí này là con đồng chí nào?”, là khác nhau về bản chất- một môi trường xã hội mà sự tuyển chọn công bằng hay ngược lại, thiếu công bằng mà thôi?

Nhưng sự nhức nhối ngằm trong xã hội, còn là ở chỗ, những thông tin kiểm tra của cơ quan chức năng đều khẳng định, sự bỏ nhiệm hay đề bạt đó đều rất đúng quy trình.

Đúng quy trình là nguyên tắc tổ chức cán bộ, để chọn lọc và tìm ra những cán bộ có đức có tài, chả có lỗi gì. Nhưng cái lỗi của đúng quy trình là ở chỗ, nguyên tắc này đã để cho không ít vị lợi dụng, với những nước cờ cao tay, để thực hiện ý đồ cá nhân của lợi ích riêng, lợi ích nhóm.

Vô tình, đúng quy trình trở thành “cái mọt” che chắn cho những hành vi tính toán lợi ích riêng, bất chấp nguyên tắc kín cạnh của công tác tổ chức cán bộ, chọn lọc nhân sự

### **Gặp nhau hoàng hôn?**

Một sự nhức nhối ngằm khác cũng âm ỉ lâu nay trong xã hội, khiến cho dư luận xã hội thì đàm tiếu mà các Đại biểu Quốc hội thì bất bình.

Đó là hiện tượng cứ đến cuối nhiệm kỳ, chuẩn bị nghỉ hưu, một số quan chức ở các bộ, cơ quan ngang bộ, thậm chí chỉ cấp sở, lại thi nhau bỏ nhiệm cán bộ ào ạt, ào ạt. Tại phiên họp Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 11/7 mới đây, Chủ nhiệm UB Tư pháp Quốc hội Lê Thị Nga đã phải đề cập đến hiện tượng này.

Người viết bài bỗng nghĩ tới nhạc sĩ Thuận Yến. Khi còn sống, trong nỗi đau chia tay hạnh phúc của đứa con gái yêu, ông đã viết nên ca khúc Chia tay hoàng hôn nổi tiếng, làm nên sự đồng cảm, xúc động của hàng vạn khán giả.

Còn các quan chức chuẩn bị nghỉ hưu, trong nỗi đau sắp chia tay với quyền lực, âm thầm ký tá “ca khúc” Gặp nhau hoàng hôn, mà sự xúc động chắc chỉ có, chỉ có hai người, hai người bên nhau (Bài ca của Núi - nhạc sĩ Nguyễn Văn Thương)

Dư luận xã hội chưa hề quên trường hợp một Chánh Thanh tra Chính phủ trước khi nghỉ hưu đã ký quyết định bỏ nhiệm gần 60 cán bộ cấp vụ (và tương đương cấp vụ). Cấp tập đến mức chỉ trong hai ngày, ông ký bỏ nhiệm 26 người.

Người kế nhiệm ông Chánh TTCP này, trước khi nghỉ hưu cũng ký quyết định bỏ nhiệm 35 trường hợp, trong đó 11 trường hợp cấp vụ, 24 trường hợp cấp phòng.

Rồi ông giám đốc một sở nọ cũng vậy. Ký tá một lúc cho 20 nhân sự làm quản lý.

Nhờ gặp nhau hoàng hôn của các quan chức sắp nghỉ hưu mà bình minh.... quyền lực đã mở ra cho rất nhiều người.

Có một điều lạ, cũng giống như hiện tượng “đồng chí này là con đồng chí nào?”, việc bỏ nhiệm cấp tập sau gặp nhau hoàng hôn đó, cũng khiến dư luận nhức nhối bởi kết luận của các cơ quan chức năng cuối cùng vẫn là rất đúng quy trình.

Cho dù không phải vụ gặp nhau hoàng hôn nào cũng... trót lọt. Ví như việc ông Phó Giám đốc một sở khác ký một lúc gần 30 quyết định vừa bổ nhiệm, điều động, vừa luân chuyển, bố trí cán bộ sai quy định, thủ tục. Trước áp lực dư luận, kết hợp đơn tố cáo, sở này phải ra quyết định hủy ... quyết định của ông quan chức này.

Nhưng tiếc thay, đúng quy trình vẫn là nguyên tắc, khái niệm đang bị lợi dụng, hoặc được lấy làm một che chắn cho những hành vi của những lợi ích nhóm. Điều đáng buồn nữa, tất cả những người trong cuộc và cả ngoài cuộc, ai cũng hiểu nhưng đều giả vờ làm như... không hiểu.

Sự giả vờ không hiểu là thứ đạo đức nguy hiểm. Bởi vô tình, vì bất cứ lý do gì, nó là “tàng phạm” che chở cho những hành vi sai trái. Hoặc sự hãi sợ vô thức của nó làm cho những hành vi sai trái càng... không biết sợ.

Chủ tịch Hồ Chí Minh, trong bài nói ngày 29/12 tại Kỳ họp Hội đồng Chính phủ cuối năm 1966 đã nhấn nhủ: "Không sợ thiếu, chỉ sợ không công bằng; Không sợ nghèo, chỉ sợ lòng dân không yên" (Văn hóa Nghệ An, ngày 16/5/2011)

Hai hiện tượng- bổ nhiệm kiểu "đồng chí này là con đồng chí nào?", hoặc gặp nhau hoàng hôn- đều giống nhau ở một hệ lụy. Đó là không chỉ làm cho chất lượng bộ máy công chức có vấn đề, mà quan trọng hơn, niềm tin của cán bộ, công chức, và của ngay người dân cũng.... thất lạc.

Đúng quy trình nhưng rất dở về phẩm cách

Nước Việt chưa giàu, vậy lòng dân trước những hiện tượng bất công nhưng rất đúng quy trình, liệu có yên không?

*Nguồn: vietnamnet.vn*

## CẦN XÓA BỎ ĐỊNH KIẾN TRONG BỔ NHIỆM CÁN BỘ

Cơ quan tôi vừa bổ nhiệm đồng chí Phó phòng nghiệp vụ, còn rất trẻ, khoảng 28 tuổi, trải qua 6 năm công tác, phấn đấu mới được bổ nhiệm. Sau khi bổ nhiệm thì có 2 luồng ý kiến khác nhau, ý kiến thứ nhất, cho rằng đồng chí đó còn trẻ quá, nói sợ không ai nghe; chưa qua thử thách...

Luồng ý kiến nêu trên thuộc về những đồng chí tuổi đã cao, sắp nghỉ hưu, đa số giữ chức trưởng, phó phòng trong cơ quan.

Ý kiến thứ hai, cho rằng bổ nhiệm đồng chí đó là xứng đáng, vì tốt nghiệp đại học chính quy, có năng lực công tác, bổ nhiệm chức vụ để đồng chí đó có thể đại diện cho cơ quan giải quyết một số việc nhất định khi lãnh đạo ủy quyền... Luồng ý kiến này thuộc về các đồng chí cán bộ, công chức còn trẻ, mới tốt nghiệp được tuyển dụng vào cơ quan.

Với việc bổ nhiệm cán bộ còn quá trẻ, nhưng với hai luồng ý kiến khác nhau. Vậy ý kiến nào đúng, ý kiến nào sai? Nhưng có thể thấy, khi được bổ nhiệm đồng chí trẻ đó làm việc rất năng động, hiệu quả, trách nhiệm hơn và được lãnh đạo tin tưởng giao nhiệm vụ trọng trách của cơ quan...

Xuất phát từ hai ý kiến trên, theo tôi, không nên đặt nặng vấn đề là ý kiến nào đúng hay ý kiến nào sai, việc bổ nhiệm cán bộ già hay trẻ nhưng cái đích hướng đến là khi bổ nhiệm, người được bổ nhiệm phải làm được việc, phát huy sở trường công tác, tiếp tục cống hiến cho cơ quan, có tư cách đại diện khi giải quyết công việc của cơ quan... Với những luồng ý kiến trên vẫn tồn tại hai quan niệm hay đúng hơn hai tư duy khác nhau, giữa lực lượng cán bộ là thế hệ trước và thế hệ cán bộ trẻ sau này.

Tuy là luồng ý kiến khác nhau nhưng sâu xa của nó là cả một vấn đề cần phải giải quyết trong công tác cán bộ hiện nay. Trong việc bổ nhiệm cán bộ không nên đặt nặng vấn đề là trẻ hay già, mà cái chính là khi bổ nhiệm là phải phát huy vị trí, sở trường công tác, chứ không phải bổ nhiệm thì xem mình là quan, là cán bộ có chức quyền mà tỏ ra tự đắc, ta đây...

Trong một bộ phận cơ quan hành chính vẫn còn những tư duy trong việc bổ nhiệm cán bộ như: tre già măng mọc hay thương thì yêu, ghét thì chê... ảnh hưởng không nhỏ đến việc bố trí, sử dụng cán bộ một cách hợp lý, đúng người, đúng việc, do đó, đã gây khó khăn, hạn chế trong việc thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, rộng ra là tạo sức ỳ của cơ quan hành chính.

Mặt khác, việc bổ nhiệm cán bộ vẫn còn tình trạng cục bộ địa phương, tiêu cực trong việc chạy chức, chạy quyền. Những tư duy hay tiêu cực trong việc bổ nhiệm cán bộ có thể không lớn, không ảnh hưởng trên diện rộng, nhưng lại ảnh hưởng rất lớn đến hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động quản lý hành chính nhà nước.

Chính vì vậy, việc bổ nhiệm cán bộ không nên chú trọng đến già hay trẻ, không nên cục bộ địa phương... nhưng việc bổ nhiệm là để hướng đến mục đích là phát huy thế mạnh, sở trường công tác của chính người được bổ nhiệm, khi bổ nhiệm chức vụ thì làm việc nhiều hơn, trọng trách nặng nề hơn và mọi sự vi phạm, sai sót thì sẽ bị xử lý nặng hơn. Có như vậy, mới tạo nên sự công bằng, ý chí phấn đấu làm việc, học tập rèn luyện... trong một bộ phận cán bộ, công chức và khi đã được bổ nhiệm thì phải là người thật xứng đáng.

*Nguồn: laodong.com.vn*



## 6 HÌNH THỨC KỶ LUẬT CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC VI PHẠM PHÁP LUẬT THI HÀNH ÁN HÀNH CHÍNH

Theo Nghị định 71/2016/NĐ-CP quy định thời hạn, trình tự, thủ tục thi hành án hành chính và xử lý trách nhiệm đối với người không thi hành bản án, quyết định của tòa án, có 6 hình thức kỷ luật đối với công chức, viên chức (CCVC) vi phạm pháp luật về thi hành án hành chính.

Nghị định nêu rõ, CCVC có hành vi vi phạm pháp luật về thi hành án hành chính thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm có thể bị xử lý kỷ luật theo 6 hình thức gồm: Khiển trách, cảnh cáo, hạ bậc lương, giáng chức, cách chức, buộc thôi việc.

Cụ thể, hình thức kỷ luật khiển trách áp dụng đối với CCVC có một trong các hành vi vi phạm pháp luật về thi hành án hành chính: 1- Chậm thi hành án; 2- Chấp hành nhưng không đúng nội dung bản án, quyết định của Tòa án trong thời hạn tự nguyện quy định tại khoản 2 Điều 311 Luật tổ tụng hành chính; 3- Lợi dụng chức vụ, quyền hạn cản trở việc thi hành án; ...

Hình thức kỷ luật cảnh cáo áp dụng đối với CCVC có một trong các hành vi vi phạm pháp luật về thi hành án hành chính: Sau khi có quyết định buộc thi hành án hành chính mà vẫn không chấp hành, chấp hành không đúng hoặc không đầy đủ nội dung bản án, quyết định của Tòa án; người đứng đầu cơ quan, tổ chức thiếu trách nhiệm trong việc chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc thi hành án hành chính để xảy ra hậu quả rất nghiêm trọng;....

Hình thức kỷ luật hạ bậc lương áp dụng đối với công chức có một trong các hành vi vi phạm pháp luật về thi hành án hành chính: Sau khi có quyết định buộc thi hành án hành chính mà vẫn không chấp hành, chấp hành không đúng hoặc không đầy đủ nội dung bản án, quyết định của Tòa án và gây hậu quả nghiêm trọng...

Hình thức kỷ luật giáng chức áp dụng đối với công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý có một trong các hành vi vi phạm pháp luật về thi hành án hành chính: Sau khi có quyết định buộc thi hành án hành chính mà vẫn không chấp hành, chấp hành không đúng hoặc không đầy đủ nội dung bản án, quyết định của Tòa án và gây hậu quả rất nghiêm trọng nhưng đã thành khẩn kiểm điểm trong quá trình xem xét xử lý kỷ luật; người đứng đầu cơ quan, tổ chức thiếu trách nhiệm trong việc chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc thi hành án hành chính, để xảy ra hậu quả đặc biệt nghiêm trọng. Nghị định cũng nêu rõ, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý có một trong các hành vi này thì bị xử lý kỷ luật cách chức.

Ngoài ra, hình thức kỷ luật cách chức áp dụng đối với CCVC giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý có một trong các hành vi vi phạm pháp luật về thi hành án hành chính: Sau khi có quyết định buộc thi hành án hành chính mà vẫn không chấp hành, chấp hành không đúng hoặc không đầy đủ nội dung bản án, quyết định của Tòa án và gây hậu quả rất nghiêm trọng; bị phạt tù cho

hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ về tội không chấp hành án hoặc tội cản trở việc thi hành án.

Hình thức kỷ luật buộc thôi việc áp dụng đối với CCVC có một trong các hành vi vi phạm pháp luật về thi hành án hành chính: Sau khi có quyết định buộc thi hành án hành chính mà vẫn không chấp hành, chấp hành không đúng hoặc không đầy đủ nội dung bản án, quyết định của Tòa án và gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng; bị phạt tù mà không được hưởng án treo về tội không chấp hành án hoặc tội cản trở việc thi hành án.

*Nguồn: baochinhphu.vn*

## THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ QUYẾT ĐỊNH BỔ NHIỆM LẠI HAI THỨ TRƯỞNG

Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc vừa ký các quyết định bổ nhiệm lại 2 thứ trưởng: Thứ trưởng Bộ Nội vụ và Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

Cụ thể, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 1298/QĐ-TTg bổ nhiệm lại ông Trần Anh Tuấn giữ chức Thứ trưởng Bộ Nội vụ.

Thủ tướng Chính phủ cũng ký Quyết định số 1299/QĐ-TTg bổ nhiệm lại ông Trần Văn Tùng giữ chức Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

*Nguồn: baohinhphu.vn*

## BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG TRƯƠNG MINH TUẤN KIÊM GIỮ CHỨC PHÓ TRƯỞNG BAN TUYỂN GIÁO TRUNG ƯƠNG

Chiều 12/7, tại Hà Nội, Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức công bố Quyết định số 243-QĐNS/TW của Bộ Chính trị về việc phân công đồng chí Trương Minh Tuấn, Ủy viên Ban chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Ban Cán sự Đảng, Bộ trưởng Bộ TT&TT kiêm giữ chức Phó Trưởng Ban Tuyển giáo Trung ương.

Ủy viên Bộ Chính trị, Trưởng Ban Tuyển giáo Trung ương Võ Văn Thương trao Quyết định của Bộ Chính trị phân công Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Trương Minh Tuấn kiêm nhiệm chức Phó Trưởng Ban Tuyển giáo Trung ương.



*Trưởng Ban Tuyển giáo Trung ương Võ Văn Thương trao Quyết định của Bộ Chính trị phân công Bộ trưởng Bộ TT&TT Trương Minh Tuấn kiêm nhiệm Phó Trưởng Ban Tuyển giáo Trung ương*

Trước đó, thay mặt Bộ Chính trị, Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư Đinh Thế Huynh đã ký Quyết định số 243- QĐNS/TW về việc phân công đồng chí Trương Minh Tuấn, Ủy viên Trung ương Đảng kiêm nhiệm chức Phó Trưởng Ban Tuyển giáo Trung ương.

Tại Đại hội lần thứ XII của Đảng, đồng chí Trương Minh Tuấn được bầu vào Ban Chấp hành Trung ương; tháng 4/2016, được Quốc hội phê chuẩn giữ chức vụ Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

Đồng chí Trương Minh Tuấn sinh năm 1960 tại Đồng Hới, Quảng Bình, là Tiến sĩ Chính trị.

Trước khi được bầu là Bộ trưởng Bộ Bộ Thông tin và Truyền thông, đồng chí từng giữ các chức vụ: Vụ trưởng - Trưởng cơ quan Thường trực Ban Tuyên giáo Trung ương tại thành phố Đà Nẵng; Giám đốc Trung tâm Thông tin công tác tư tưởng Ban Tuyên giáo Trung ương (2007 - 2011); Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Ban Tuyên giáo Trung ương (2011 - 2014); Ủy viên Ban cán sự Đảng, Bí thư Đảng ủy, Thứ trưởng Bộ Bộ Thông tin và Truyền thông (2014 - 4/2016).

*Nguồn: baohinhphu.vn*

## THỦ TƯỚNG PHÊ CHUẨN NHÂN SỰ 37 ĐỊA PHƯƠNG

**Thủ tướng Chính phủ đã phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND 37 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, nhiệm kỳ 2016 - 2021.**

\* Tại Quyết định 1124/QĐ-TTg, Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch UBND **thành phố Hà Nội** nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Nguyễn Đức Chung, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội nhiệm kỳ 2011 - 2016.

Tại Quyết định 1132/QĐ-TTg, Quyết định 1133/QĐ-TT, Quyết định 1134/QĐ-TT, Quyết định 1135/QĐ-TTg, Quyết định 1136/QĐ-TTg, Quyết định 1137/QĐ-TTg, Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả bầu Phó Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với: Ông Nguyễn Quốc Hùng, ông Lê Hồng Sơn, ông Nguyễn Văn Sửu, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Phó Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội nhiệm kỳ 2011- 2016; ông Nguyễn Thế Hùng, ông Ngô Văn Quý, ông Nguyễn Doãn Toàn, Thành ủy viên, Phó Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội nhiệm kỳ 2011 - 2016.

\* Đối với **thành phố Đà Nẵng**, Thủ tướng phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Huỳnh Đức Thơ, Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng nhiệm kỳ 2011 - 2016.

Thủ tướng cũng phê chuẩn kết quả bầu Phó Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với: Ông Hồ Kỳ Minh, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Phó Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Đặng Việt Dũng, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Phó Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Nguyễn Ngọc

Tuấn, Thành ủy viên, Phó Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Trần Văn Miên, Thành ủy viên, Cục trưởng Cục Thuế thành phố Đà Nẵng.

\* Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch UBND **thành phố Cần Thơ** nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Võ Thành Thống, Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch UBND thành phố Cần Thơ nhiệm kỳ 2011 - 2016.

Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả bầu Phó Chủ tịch UBND thành phố Cần Thơ nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với: Ông Lê Văn Tâm và ông Đào Anh Dũng, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Phó Chủ tịch UBND thành phố Cần Thơ nhiệm kỳ 2011- 2016; ông Nguyễn Thanh Dũng, bà Võ Thị Hồng Ánh và ông Trương Quang Hoài Nam, Thành ủy viên, Phó Chủ tịch UBND thành phố Cần Thơ nhiệm kỳ 2011- 2016.

\* Thủ tướng phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch UBND **tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu** nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Nguyễn Văn Trinh, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nhiệm kỳ 2011 - 2016.

Thủ tướng phê chuẩn kết quả bầu Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với: Ông Nguyễn Thành Long, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Rịa - Vũng Tàu nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Lê Tuấn Quốc, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Rịa - Vũng Tàu nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Nguyễn Thanh Tịnh, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Rịa - Vũng Tàu nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Đặng Minh Thông, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh, Chánh Văn phòng UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

\* Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định 1258/QĐ-TTg phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch UBND **tỉnh Bắc Kạn** nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Lý Thái Hải, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Kạn nhiệm kỳ 2011 - 2016.

Tại Quyết định 1283/QĐ-TTg, Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả bầu Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Kạn nhiệm kỳ 2016-2021 đối với: Ông Nông Văn Chí, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Kạn nhiệm kỳ 2011-2016; ông Phạm Duy Hưng và bà Đỗ Thị Minh Hoa, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Kạn nhiệm kỳ 2011-2016.

\* Thủ tướng phê chuẩn kết quả bầu chức vụ Chủ tịch UBND **tỉnh Bắc Ninh** nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Nguyễn Tử Quỳnh, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh nhiệm kỳ 2011 - 2016.

Thủ tướng cũng phê chuẩn kết quả bầu Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với: ông Nguyễn Tiến Nhường, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Nguyễn Hữu Thành, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Nguyễn Văn Phong, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh nhiệm kỳ 2011 - 2016.

\* Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch UBND **tỉnh Bình Thuận** nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Nguyễn Ngọc Hai, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Bình Thuận nhiệm kỳ 2011 - 2016.

Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả bầu Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bình Thuận nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với: Ông Lương Văn Hải, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bình Thuận nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Nguyễn Đức Hòa, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bình Thuận nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Phạm Văn Nam, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Thuận.

\* Thủ tướng phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch UBND **tỉnh Bến Tre** nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Cao Văn Trọng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Bến Tre nhiệm kỳ 2011 - 2016.

Thủ tướng cũng phê chuẩn kết quả bầu Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bến Tre nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với: Ông Trương Duy Hải, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bến Tre nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Nguyễn Hữu Lập, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bến Tre nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Nguyễn Hữu Phước, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bến Tre nhiệm kỳ 2011 - 2016.

\* Tại Quyết định số 1328/QĐ-TTg, Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch UBND **tỉnh Bình Định** nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Hồ Quốc Dũng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định nhiệm kỳ 2011 - 2016.

Tại Quyết định số 1327/QĐ-TTg, Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả bầu Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với: Ông Phan Cao Thắng, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Trần Châu, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Nguyễn Tuấn Thanh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định nhiệm kỳ 2011 - 2016.

\* Tại Quyết định số 1339/QĐ-TTg, Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch UBND **tỉnh Cà Mau** nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Nguyễn Tiến Hải, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau nhiệm kỳ 2011 - 2016.

Tại Quyết định số 1338/QĐ-TTg, Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả bầu Phó Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với: Ông Lâm Văn Bi, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Trần Hồng Quân, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Thân Đức Hưởng, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Lê Văn Sửu, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cà Mau.

\* Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch UBND **tỉnh Đồng Nai** nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Đinh Quốc Thái, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai nhiệm kỳ 2011 - 2016.

Đồng thời, Thủ tướng phê chuẩn kết quả bầu Phó Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với: Ông Võ Văn Chánh, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Trần Văn Vĩnh, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Nguyễn Quốc Hùng, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai nhiệm kỳ 2011 - 2016 và bà Nguyễn Hòa Hiệp, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai nhiệm kỳ 2011 - 2016.

\* Tại Quyết định 1253/QĐ-TTg, Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch UBND tỉnh **Đồng Tháp** nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Nguyễn Văn Dương, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp nhiệm kỳ 2011 - 2016.

Đồng thời, tại Quyết định 1254/QĐ-TTg, Thủ tướng phê chuẩn kết quả bầu Phó Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với: Ông Nguyễn Thanh Hùng, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Châu Hồng Phúc, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Đoàn Tấn Bửu, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp.

\* Thủ tướng có Quyết định số 1315/QĐ-TTg phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch UBND tỉnh **Điện Biên** nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Mùa A Sơn, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên nhiệm kỳ 2011 - 2016.

Tại Quyết định 1305/QĐ-TTg, Thủ tướng phê chuẩn kết quả bầu các Phó Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Lê Thành Đô, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Lê Văn Quý, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Lò Văn Tiến, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên nhiệm kỳ 2011 - 2016.

\* Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch UBND tỉnh **Gia Lai** nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Võ Ngọc Thành, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai nhiệm kỳ 2011 - 2016.

Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả bầu Phó Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai nhiệm kỳ 2016- 2021 đối với: Bà Huỳnh Nữ Thu Hà, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai nhiệm kỳ 2011- 2016; ông Kpă Thuyên và ông Nguyễn Đức Hoàng, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai nhiệm kỳ 2011- 2016.

\* Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch UBND tỉnh **Khánh Hòa** nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Lê Đức Vinh, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa nhiệm kỳ 2011 - 2016.

Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả bầu Phó Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với: Ông Nguyễn Đắc Tài, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Trần Sơn Hải, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh

ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Đào Công Thiên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa nhiệm kỳ 2011- 2016; ông Nguyễn Duy Bắc, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa nhiệm kỳ 2011- 2016.

\* Tại Quyết định số 1296/QĐ-TTg, Thủ tướng phê chuẩn kết quả bầu chức vụ Chủ tịch UBND **tỉnh Hà Tĩnh** nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Đặng Quốc Khánh, Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Hà Tĩnh nhiệm kỳ 2011 - 2016.

Tại Quyết định 1297/QĐ-TTg, Thủ tướng phê chuẩn kết quả bầu Phó Chủ tịch UBND tỉnh Hà Tĩnh nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với: ông Đặng Quốc Vinh, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Hà Tĩnh nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Dương Tất Thắng, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Hà Tĩnh nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Đặng Ngọc Sơn, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Hà Tĩnh nhiệm kỳ 2011 - 2016.

\* Thủ tướng quyết định phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch UBND **tỉnh Hậu Giang** nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Lữ Văn Hùng, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Hậu Giang nhiệm kỳ 2011- 2016.

Thủ tướng phê chuẩn kết quả bầu Phó Chủ tịch UBND tỉnh nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với: Ông Đồng Văn Thanh, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Hậu Giang nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Nguyễn Văn Tuấn, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Hậu Giang nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Trương Cảnh Tuyên, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Hậu Giang nhiệm kỳ 2011 - 2016.

\* Tại Quyết định 1199/QĐ-TTg, Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch UBND **tỉnh Hòa Bình** nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Nguyễn Văn Quang, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình nhiệm kỳ 2011 - 2016.

Thủ tướng Chính phủ cũng phê chuẩn kết quả bầu Phó Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với: Ông Bùi Văn Cửu, ông Bùi Văn Khánh, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình nhiệm kỳ 2011- 2016; ông Nguyễn Văn Chương, ông Nguyễn Văn Dũng, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình nhiệm kỳ 2011- 2016.

\* Tại Quyết định số 1331/QĐ-TTg, Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch UBND **tỉnh Nam Định** nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Phạm Đình Nghị, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định nhiệm kỳ 2011 - 2016.

Tại Quyết định 1251/QĐ-TTg phê chuẩn kết quả bầu Phó Chủ tịch UBND tỉnh nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với: Ông Ngô Gia Tự, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Trần Lê Đoài, Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Bạch Ngọc Chiến, Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Tỉnh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông



Nguyễn Phùng Hoan, Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Tỉnh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định nhiệm kỳ 2011 - 2016.

\* Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch UBND **tỉnh Ninh Bình** nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Đinh Văn Điển, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình nhiệm kỳ 2011 - 2016.

Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả bầu Phó Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với: Ông Tống Quang Thìn và ông Đinh Chung Phụng, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Nguyễn Ngọc Thạch, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình nhiệm kỳ 2011 - 2016.

\* Tại Quyết định số 1349/QĐ-TTg, Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch UBND **tỉnh Nghệ An** nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Nguyễn Xuân Đường, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An nhiệm kỳ 2011 - 2016.

Tại Quyết định số 1348/QĐ-TTg, Thủ tướng Chính phủ cũng phê chuẩn kết quả bầu Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với: Ông Lê Xuân Đại, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Lê Minh Thông, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Đinh Viết Hồng, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Huỳnh Thanh Điền, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Lê Ngọc Hoa, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An nhiệm kỳ 2011 - 2016.

\* Tại Quyết định 1259/QĐ-TTg, Thủ tướng phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch UBND **tỉnh Lào Cai** nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Đặng Xuân Phong, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai nhiệm kỳ 2011 - 2016.

Tại Quyết định 1260/QĐ-TTg, Thủ tướng phê chuẩn kết quả bầu Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với: Ông Nguyễn Thanh Dương, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Nguyễn Hữu Thế, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Lê Ngọc Hưng, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Đặng Xuân Thanh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai nhiệm kỳ 2011 - 2016.

\* Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch UBND **tỉnh Lai Châu** nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Đỗ Ngọc An, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu nhiệm kỳ 2011 - 2016.

Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả bầu Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với: Ông Tống Thanh Hải, ông Giàng A Tính, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Lê Trọng Quảng, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu nhiệm kỳ 2011 - 2016.

\* Tại Quyết định 1261/QĐ-TTg, Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch UBND **tỉnh Long An** nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Trần Văn Cần, Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy Long An.

Tại Quyết định 1262/QĐ-TTg, Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả bầu Phó Chủ tịch UBND tỉnh Long An nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với: Ông Lê Tấn Dũng, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Long An nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Nguyễn Văn Được, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Long An nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Hoàng Văn Liên, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Long An nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Phạm Văn Cảnh, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh Long An.

\* Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch UBND **tỉnh Phú Thọ** nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Bùi Minh Châu, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ nhiệm kỳ 2011 - 2016.

Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả bầu Phó Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với: Ông Hà Kế San, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Hoàng Công Thủy, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Nguyễn Thanh Hải, Tỉnh ủy viên, nguyên Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Phú Thọ;

\* Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch UBND **tỉnh Phú Yên** nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Hoàng Văn Trà, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên nhiệm kỳ 2011 - 2016.

Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả bầu Phó Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với: Ông Nguyễn Chí Hiến, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Trần Hữu Thế, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, nguyên Bí thư Thị ủy Sông Cầu, tỉnh Phú Yên; ông Phan Đình Phùng, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên nhiệm kỳ 2011 - 2016.

\* Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch UBND **tỉnh Quảng Nam** nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Đình Văn Thu, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam nhiệm kỳ 2011 - 2016.

Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả bầu Phó Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với: Ông Huỳnh Khánh Toàn, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam nhiệm kỳ 2011- 2016; ông Lê Trí Thanh, ông Trần Đình Tùng và ông Lê Văn Thanh, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam nhiệm kỳ 2011- 2016.

\* Tại Quyết định số 1333/QĐ-TTg, Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch UBND **tỉnh Quảng Bình** nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Nguyễn Hữu Hoài, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình nhiệm kỳ 2011 - 2016.

Tại Quyết định số 1332/QĐ-TTg, Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả bầu Phó Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với: Ông Nguyễn Xuân Quang, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Trần Tiến Dũng, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Nguyễn Tiến Hoàng, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Lê Minh Ngân, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình.

\* Tại Quyết định 1198/QĐ-TTg, Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch UBND **tỉnh Sơn La** nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Cẩm Ngọc Minh, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La nhiệm kỳ 2011 - 2016.

Tại Quyết định 1200/QĐ-TTg, Quyết định 1201/QĐ-TTg, Quyết định 1202/QĐ-TTg, Quyết định 1203/QĐ-TTg, Quyết định 1204/QĐ-TTg, Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả bầu Phó Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với: Bà Tráng Thị Xuân, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La nhiệm kỳ 2011- 2016; ông Lò Minh Hùng, ông Nguyễn Quốc Khánh, ông Bùi Đức Hải, ông Phạm Văn Thủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La nhiệm kỳ 2011- 2016.

\* Tại Quyết định 1255/QĐ-TTg, Thủ tướng quyết định phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch UBND **tỉnh Tiền Giang** nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Lê Văn Hưởng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Tiền Giang nhiệm kỳ 2011 - 2016.

Tại Quyết định 1256/QĐ-TTg, Thủ tướng cũng phê chuẩn kết quả bầu Phó Chủ tịch UBND tỉnh nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với: Ông Lê Văn Nghĩa, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Tiền Giang nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Trần Thanh Đức, Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Tỉnh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Tiền Giang nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Phạm Anh Tuấn, Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Tỉnh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Tiền Giang nhiệm kỳ 2011 - 2016.

\* Tại Quyết định số 1337/QĐ-TTg, Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch UBND **tỉnh Trà Vinh** nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Đồng Văn Lâm, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Trà Vinh nhiệm kỳ 2011 - 2016.

Tại Quyết định số 1334/QĐ-TTg, Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả bầu Phó Chủ tịch UBND tỉnh Trà Vinh nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với: Ông Kim Ngọc Thái, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Trà Vinh nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Nguyễn Trung Hoàng, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Trà Vinh nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Trần Anh Dũng, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Trà Vinh nhiệm kỳ 2011 - 2016.

\* Tại Quyết định số 1342/QĐ-TTg, Thủ tướng phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch UBND **tỉnh Tuyên Quang** nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Phạm Minh Huân, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Tuyên Quang nhiệm kỳ 2011 - 2016.

Tại Quyết định số 1343/QĐ-TTg, Thủ tướng phê chuẩn kết quả bầu Phó Chủ tịch UBND tỉnh Tuyên Quang nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với: Ông Nguyễn Đình Quang, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Tuyên Quang nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Trần Ngọc Thực, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Tuyên Quang nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Nguyễn Hải Anh, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Tuyên Quang nhiệm kỳ 2011 - 2016; bà Lê Thị Kim Dung, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Tuyên Quang.

\* Tại Quyết định 1313/QĐ-TTg, Thủ tướng phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch UBND **tỉnh Thanh Hóa** nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Nguyễn Đình Xứng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa nhiệm kỳ 2011 - 2016.

Tại Quyết định 1316/QĐ-TTg, Thủ tướng cũng đã phê chuẩn kết quả bầu các Phó Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Nguyễn Đức Quyền, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa nhiệm kỳ 2011 - 2016; bà Lê Thị Thìn, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Phạm Đăng Quyền, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Lê Anh Tuấn, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Ngô Văn Tuấn, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa nhiệm kỳ 2011 - 2016.

\* Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch UBND **tỉnh Thái Bình** nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Nguyễn Hồng Diên, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình nhiệm kỳ 2011 - 2016.

Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả bầu Phó Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với: Ông Phạm Văn Ca, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Phạm Văn Xuyên, ông Nguyễn Hoàng Giang, bà Nguyễn Thị Lĩnh, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Thái Bình nhiệm kỳ 2011 - 2016.

\* Thủ tướng phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch UBND **tỉnh Thái Nguyên** nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Vũ Hồng Bắc, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên nhiệm kỳ 2011 - 2016.

Thủ tướng cũng phê chuẩn kết quả bầu Phó Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với: Ông Nhữ Văn Tâm, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Đoàn Văn Tuấn, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Trịnh Việt Hùng, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên nhiệm kỳ 2011 - 2016.

\* Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch UBND **tỉnh Vĩnh Phúc** nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Nguyễn Văn Trì, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Phúc nhiệm kỳ 2011 - 2016.

Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả bầu Phó Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Phúc nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với: Ông Lê Duy Thành, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Phúc nhiệm kỳ 2011 - 2016; ông Vũ Chí Giang, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Phúc nhiệm kỳ 2011 - 2016.

\* Tại Quyết định số 1347/QĐ-TTg, Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch UBND **tỉnh Yên Bái** nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với bà Phạm Thị Thanh Trà, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Yên Bái nhiệm kỳ 2011 – 2016.

Tại Quyết định 1346/QĐ-TTg, Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả bầu Phó Chủ tịch UBND tỉnh Yên Bái nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với: Ông Tạ Văn Long, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Yên Bái nhiệm kỳ 2011 – 2016; ông Nguyễn Chiến Thắng, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Yên Bái nhiệm kỳ 2011 – 2016; ông Nguyễn Văn Khánh, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; ông Dương Văn Tiến, Tỉnh ủy viên, Chánh Văn phòng Tỉnh ủy.

*Nguồn: baochinhphu.vn*